1. **DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Những con vật sống trong gia đình** | 1 | Từ 26/2 - 1/3/2024 | Nguyễn Thị Thủy |  |
| **Ngày vui 8/3** | 1 | Từ 4/3 – 08/3/2024 | Đào Thị Tuyết Mai |  |
| **Những con vật sống dưới nước** | 1 | Từ 11/3 – 15/3/2024 | Nguyễn Thị Thủy |  |
| **Những con vật sống trong rừng** | 1 | Từ 18/3 - 22/03/2024 | Đào Thị Tuyết Mai |  |

1. **CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “Những con vật sống trong gia đình ”** | **Nhánh “Ngày vui 8/3** | **Nhánh “Những con vật sống dưới nước”** | **Nhánh “Những con vật sống trong rừng “** |
| **Giáo viên** | * GV lập kế hoạch lựa   chọn nội dung hoạt động cho phù hợp với nhận thức của trẻ ở lớp, phù hợp với chủ đề thế giới động vật.   * Xây dựng kế hoạch về làm đồ dùng đồ chơi, tạo môi trường cho trẻ hoạt động tại các góc. Thiết kế các trò chơi và các trang thiết bị, nguyên vật liệu, cần thiết cho trẻ hoạt động trong các góc chơi * Tạo các mảng tuyên | * Bổ sung đồ dùng dạy   học, đồ chơi các nguyên học liệu cần thiết cho cô và trẻ hoạt động theo chủ đề ngày hội 8/3  -Dạy trẻ làm quen một số bài thơ, bài hát về chủ đề: Dán hoa tặng mẹ, bó hoa tặng cô, ngày vui 8/3   * Cô cùng trẻ sưu tầm, tạo tranh ảnh về chủ đề: Ngày vui 8/3 * Hình ảnh, video về một | * Bổ sung nguyên liệu học, tạo môi trường phù hợp với nhánh con vật sống dưới nước: quả trứng nhựa làm con cá, vỏ trai hến làm con cua,…một số tôm cua cá nhựa thả vào dưới bể nước khu vui chơi cát nước * Dạy trẻ làm quen một số bài đồng dao, bài hát về chủ đề: Đồng dao con cua mà có 2 càng, bài hát cá ơi từ đâu tới, tôm cua cá thi | * Bổ sung hình ảnh, đồ   dùng, nguyên học liệu cần thiết, phù hợp chủ đề những loài động vật trong rừng  Tranh ảnh về chủ đề động vật: Các loại con vật sống trong rừng.   * Đồ chơi mô phỏng các loài động vật trong rừng và côn trùng * Tuyên truyền với phụ huynh cung cấp kiến thức   cho trẻ về chủ đề, thời gian chủ đề con học |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | truyền về chủ đề tới phụ huynh tại lớp học, liên hệ phụ huynh giúp đỡ tạo điều kiện về địa điểm, con vật trong chủ đề có thể cho mượn  - Chuẩn bị đồ dùng trực quan cho tiết dạy trong tuần: Tranh minh hoạ nội dung câu chuyện, đàn, sắc xô, phách tre, và các nguyên vật liệu tạo hình | số hoạt động, lời chúc ngày 8/2   * Làm bổ sung một số đồ chơi cho chủ đề nhánh ngày vui 8/3 * Chuẩn bị đồ dùng trực quan cho tiết dạy * Tranh minh hoạ nội dung bài thơ, đàn, sắc xô, phách tre, và các nguyên vật liệu tạo hình | tài, cá vàng bơi,…   * Cô cùng trẻ sưu tầm, tạo tranh ảnh về chủ đề: Một số động vật sống dưới nước” * Chuẩn bị đồ dùng trực quan cho tiết dạy trong tuần: Tranh minh hoạ nội dung câu chuyện, đàn, sắc xô, phách tre, và các nguyên vật liệu tạo hình. | * Hoàn thành trang trí lớp tạo môi trường hoạt động trong nhóm lớp theo chủ đề động vật sống trong rừng * Chuẩn bị đồ dùng trực quan cho tiết dạy trong tuần: Tranh minh hoạ nội dung câu chuyện, đàn, sắc xô, phách tre, và các nguyên vật liệu tạo hình. |
| **Nhà trường** | * Duyệt, tư vấn, bổ sung kế hoạch thực hiện chủ đề cho giáo viên hiệu quả * Nhà trường thăm lớp, dự giờ, tư vấn tại chỗ để nâng cao tay nghề cho giáo viên * Cung cấp nguyên học liệu để các lớp triển khai trang trí tạo môi trường lớp phù hợp chủ đề. | * - Duyệt, tư vấn, bổ sung kế hoạch thực hiện chủ đề cho giáo viên hiệu quả * Nhà trường thăm lớp, dự giờ, tư vấn tại chỗ để nâng cao tay nghề cho giáo viên Cung cấp nguyên học liệu để các lớp triển khai trang trí tạo môi trường lớp phù hợp chủ đề. | * Duyệt, tư vấn, bổ sung kế hoạch thực hiện chủ đề cho giáo viên hiệu quả * Nhà trường thăm lớp, dự giờ, tư vấn tại chỗ để nâng cao tay nghề cho giáo viên Cung cấp nguyên học liệu để các lớp triển khai trang trí tạo môi trường lớp phù hợp chủ đề. | -- Duyệt, tư vấn, bổ sung kế hoạch thực hiện chủ đề cho giáo viên hiệu quả   * Nhà trường thăm lớp, dự giờ, tư vấn tại chỗ để nâng cao tay nghề cho giáo viên * Cung cấp nguyên học liệu để các lớp triển khai trang trí tạo môi trường   lớp phù hợp chủ đề. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | * Nhiệt tình sưu tầm giúp cô giáo một số nguyên vật liệu như: Vỏ sữa chua, vỏ hến, rơm, rạ, các loại bìa đề cô và trẻ làm đồ dùng. * Hỗ trợ cô giáo một số con vật thật để trẻ quan sát: con mèo, con gà,   …chuồng chim  -Ủng hộ nguyên vật liệu, lịch, bìa hộp, mút xốp, que, dây, tranh ảnh... làm ra đồ dùng, đồ chơi. | * Ủng hộ nguyên vật liệu, lịch, bìa hộp, mút xốp, que, dây, tranh ảnh... làm ra đồ dùng, đồ chơi * Sưu tầm đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh về chủ đề. | * Mặc trang phục gọn gàng ngăn nắp cho trẻ khi đến trường. * Ủng hộ lớp một số đồ chơi con vật như túi động vật sống dưới nước, cần câu. * Kết hợp với cô dạy trẻ đọc các bài thơ, đồng dao, câu chuyện về con vật. * Cùng con làm một số con vật từ nguyên vật liệu sẵn có. | * Cho trẻ làm quen một số loài vật qua các phương tiện công nghệ internet * Sưu tầm đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh về chủ đề. |
| **Trẻ** | - Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và để thực hiện chủ đề.  - Tập làm quen một số bài hát về chủ đề động vật qua các phương tiện công nghệ  internet. | - Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và để thực hiện chủ đề.  - Tập làm quen một số bài hát về chủ đề động vật qua các phương tiện công nghệ  internet. | * Một số đồ dùng, đồ chơi có sẵn và cô giáo cùng trẻ làm. * Cùng cô trang trí lớp tạo môi trường về chủ đề “Ngày 8/3 | * Có tâm thế vui vẻ, hồ hởi khi đến lớp. * Có một số hiểu biết đơn giản về động vật theo từng chủ đề |

1. **KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | **Thứ 7** | |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | |
| **1** | **Đón trẻ** | | * Cô đón trẻ vào lớp kiểm tra vệ sinh, sức khoẻ, trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. * Trẻ chào cô, chào bố mẹ khi vào lớp. Trẻ thay, mặc quần áo theo nhu cầu. * Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi về chủ đề động vật và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. * Trò chuyện về tình hình dịch bệnh theo mùa và cách phòng tránh * Trò chuyện với trẻ về chủ đề động vật. * Những món ăn dinh dưỡng tốt cho cơ thể. | | | | | | | | | | |
| **2** | **Thể dục sáng** | | * Khởi động: Cô cùng trẻ làm đoàn tàu kết hợp các kiểu đi nhanh, chậm, kiễng, khom,.. sau đó đứng thành đội hình theo tổ. * Trọng động: BTPTC * Hô hấp 1: Gà gáy * Tay 2: Hai tay ra trước, gập khuỷu tay * Chân 3: Đứng một chân đưa lên trước khuỵu gối * Bụng 4: Đứng hai tay dang ngang, nghiêng người 2 bên. * Bật 5: Bật luân phiên chân trước, chân sau * Tập lần 1 theo nhịp đếm, 4 lần x 4 nhịp * Lần 2 cho trẻ tập kết hợp với bài: “Gà trống mèo con và cún con” “Cá vàng bơi”, Chú thỏ con”   **+ TCVĐ**: Mèo và chim sẻ, Cáo ơi ngủ à, Chó sói xấu tính, Thỏ nhảy vào rừng)   * **Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh lớp học. | | | | | | | | | |  |
|  |  | **Nhánh 1**  **“Những con vật** | **26/02/2024**  **\*PTNT**  Tìm hiểu con mèo | | **27/02/2024**  **\* PTTC**  VĐCB: Đi bước dồn ngang trên | | **28/02/2024**  **\* PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “ Cáo | | **29/02/2024**  **\* PTTM**  Dạy trẻ VĐM “Rửa mặt như | | **01/3/2024**  **\* PTTC- KNXH**  Bé yêu | | **02/3/2024**  **\* PTTM**  Ôn VDDM  “ Rửa mặt |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động học** | **sống trong gia**  **đình”** |  | ghế thể dục | thỏ, gà trống” | mèo” | thương, chăm sóc và biết giữa an toàn khi nuôi  mèo con | như mèo” |
| **Nhánh 2 “**  **Ngày vui 8/3”** | **04/03/2024**  **\* PTTC**  Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn | **05/03/2024**  **\* PTNT**  Sắp xếp theo quy tắc | **06/03/2024**  **\* PTTCKNXH**  Ngày 8/3 | **07/03/2024**  **\* PTTM**  Dạy trẻ đọc thuộc thơ: " Dán hoa tặng mẹ" | **08/03/2024**  **\* PTTM**  Dạy trẻ VTTTC :  Ngày vui 8/3 | **09/03/2024**  **\* PTNT**  Ôn sắp xếp theo quy tắc |
| **Nhánh 3 “**  **Những con vật sống**  **dưới nước”** | **11/3/2024**  **\*PTTC**  VĐCB : “Ném  trúng đích đứng” | **12/3/2024**  **\*PTTM**  Dạy VĐM “ Cá vàng bơi” | **13/3/2024**  **\*PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “Cá rô lên bờ” | **14/3/2024**  **\*PTNT**  "So sánh thêm bớt trong phạm vi 4" | **15/3/2024**  **\*PTTM**  Tạo hình con vật sống dưới nước từ đĩa giấy | **16/3/2024**  **PTNT**  “Ôn so sánh thêm bớt trong phạm vi 4" |
| **Nhánh 4**  **“Những con vật sống trong**  **rừng”** | **18/03/2024**  **\* PTTC**  VĐCB: Bật xa 35- 40 cm | **19/03/2024**  **\* PTNN**  Dạy trẻ đọc thuộc thơ đồng dao “ Con vỏi con voi” | **20/03/2024**  **\*PTNT**  Tách, gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 | **21/03/2024**  **\*PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “ Chuyện về chàng gà  trống” | **22/03/2024**  **\* PTTM**  Rèn kĩ năng hát : " gà trống mèo con và cún  con" | **23/03/2024**  **\*PTNN**  Ôn đồng dao con vỏi con voi |
| **Nhánh 1**  **“Những con vật** | **26/02/2024**  **\*HĐCMĐ:**  - Quan sát con gà | **27/02/2024**  **\* HĐCMĐ:**  **-** Thí nghiệm: Sự đổi màu của giấy | **28/02/2024**  **\* HĐCMĐ:**  - Vẽ con mèo trên sân. | **29/02/2024**  **\* HĐCMĐ:**  - Bé cảm nhận thời tiết như | **1/03/2024**  **\* HĐCMĐ:**  Thí nghiệm: Trứng chìm | **2/3/2024**  **\* HĐCMĐ:**  - Vẽ con |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động ngoài trời** | **sống trong gia**  **đình”** | * **TCVĐ:** “Gà   mẹ và gà con”   * **Chơi tự do**: Trẻ chơi ở khu vận động | ăn   * **TCVĐ**: Nhảy lò cò * **Chơi tự do:** Trẻ chơi ở sân đu quay, cầu trượt. | * **TCVĐ: “**Mèo   đuổi chuột”   * **Chơi tự do:** Trẻ chơi ở khu vực cát nước | thế nào   * **TCVĐ:**   Chuột vào nhà kho   * **Chơi tự do:** Trẻ chơi với khu Chợ quê | trứng nổi  **-TCVĐ:**  Kéo co  - **Chơi tự do:**  Trẻ chơi ở khu làm quen làng nghề. | mèo trên sân.   * **TCVĐ:**   **“**Mèo đuổi chuột”   * **Chơi tự do:**   Trẻ chơi ở  khu vực cát nước |
| **Nhánh 2**  **“Ngày vui 8/3** | **04/03/2024**  \* **HĐCMĐ**   * Thí nghiệm: Bắt không khí bằng túi bóng * **TCVĐ**: “Đuổi   bắt bóng”   * **Chơi tự do:** Chơi ở góc nghệ thuật | **05/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Ghép hình từ que tre * **TCVĐ:** Bật   vào vòng   * **Chơi tự do** Chơi đồ chơi ngoài trời. | **06/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Xếp lá tạo thành bông hoa   -**TCVĐ**: Chó  sói xấu tính   * **Chơi tự do:** Chơi góc thiên nhiên | **07/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Vẽ hoa trên sân.   -**TCVĐ:** Cáo  ơi ngủ à ?   * **Chơi tự do** Chơi với cát nước | **08/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Dạo chơi quanh sân trường * **TCVĐ:**   Thỏ nhảy vào rừng   * **Chơi tự do** Chơi ở góc Chợ quê | **09/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Ghép hình từ que tre * **TCVĐ:**   Bật vào vòng   * **Chơi tự do**   Chơi đồ chơi ngoài  trời. |
| **Nhánh 3**  **Những con vật sống**  **dưới** | **11/3/2024**  **\* HĐCMĐ**:   * Con gì bơi trên mặt nước * **TCVĐ**: Cướp cờ | **12/3/2024**  **\* HĐCMĐ:**   * Quan sát con cá và trò chuyện * **TCVĐ**: Bắt cá * **Chơi tự do:** | **13/3/2024**  **\* HĐCMĐ:**  - Làm con cá từ lá cây  -**TCVĐ**: Bắt  chước dáng con | **14/3/2024**  **\* HĐCMĐ:**  Trò chuyện Thói quen, đồ ăn hàng ngày của một số con | **15/3/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Lao động tập thể. * **TCVĐ:**   “Phi ngựa” | **16/3/2024**  **\* HĐCMĐ:**  - Quan sát con cá và  trò chuyện |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **nước** | - **Chơi tự do:**  Chơi với đá sỏi | Chơi với lá cây | vật  - **Chơi tự do:** Chơi ở khu vườn cổ tích | vật - **TCVĐ: “**Rồng rắn”  - **Chơi tự do:** Chơi ở khu vận động | - **Chơi tự do**:  Chơi đu quay, cầu trượt | * **TCVĐ**:   Bắt cá   * **Chơi tự do:**   Chơi với lá  cây |
|  |  | **Nhánh 4**  **“Những con vật sống trong rừng”** | **18/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Vẽ con sâu * **TCVĐ**: Nhảy lò cò * **Chơi tự do** Chơi góc vận động | **19/03/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Thí nghiệm: Hoa nở trong nước * **TCVĐ**: Đập   bắt bóng nảy   * **Chơi tự do** Trẻ chơi góc dân gian | **20/3/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Xếp sỏi thành sâu * **TCVĐ**: Nhảy vào vòng * **Chơi tự do:** Trẻ chơi khu vườn cổ tích | **21/3/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Làm con vật từ lá cây * **TCVĐ**: Lộn   cầu vồng   * **Chơi tự do** Trẻ chơi góc góc nghệ thuật | **22/3/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Lao động tập thể * **TCVĐ**:   Lăn bóng vào gôn   * **Chơi tự do** Trẻ chơi góc thiên nhiên | **23/3/2024**  **\* HĐCMĐ**   * Thí nghiệm: Hoa nở trong nước * **TCVĐ**:   Đập bắt bóng nảy   * **Chơi tự do**   Trẻ chơi  góc dân gian |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | * Tập luyện kỹ năng xúc miệng nước muối, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. * Dạy trẻ biết tên một số món ăn thông thường và các món ăn giàu vitamin và muối khoáng. * Trò chuyện về chế độ ăn cho những bạn suy dinh dưỡng nhẹ cân, béo phì. * Mời cô mời bạn khi ăn. * Dạy trẻ cách sử dụng bát thìa. Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói. Nhặt cơm vãi để đúng nơi quy định. * Xúc miệng nước muối, rửa mặt, rửa tay, đi vệ sinh sau khi ăn. * Tự lấy cất đồ dùng trước và sau khi ngủ. | | | | |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | | * Tạo cho trẻ thói quen ăn hết xuất, ngủ đúng giờ, đủ giấc * Nhận biết một số món ăn theo nguồn gốc. * Trò chuyện về chế độ ăn uống để chống lại dịch bệnh theo mùa | | | | |  |
|  | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1**  **“Những con vật sống trong gia**  **đình”** | **26/02/2024**   * Làm quen bài thơ mèo đi câu cá * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **27/02/2024**   * Bé vuốt, véo, miết, ấn...tạo ra một số con vật * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **28/02/2024**   * Làm quen bài hát “hai chú cún con” * Chơi trò chơi bé thích. * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **29/02/2024**   * Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 * Chơi với bàn chân * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **1/3/2024**   * Liên hoan văn nghệ cuối tuần * Nêu gương cuối tuần * Trả trẻ | **2/3/2024**   * Đọc thuộc bài thơ “mèo đi câu cá” * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ |
| **Nhánh 2**  **“Ngày vui 8/3”** | **04/03/2024**   * Làm quen bài thơ “ Dán hoa tặng mẹ” * Chơi tự do * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **05/03/2024**   * Đọc thuộc bài thơ, đồng dao trong chủ đề * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **06/03/2024**   * Vẽ bông hoa * Chơi với đôi bàn chân * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **07/03/2024**   * Ôn bài thơ “Bó hoa tặng cô” * Rèn kỹ năng rửa mặt * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **08/03/2024**   * Vui văn nghệ cuối tuần * Bình bầu bé ngoan * Trả trẻ | **09/03/2024**   * Đọc thuộc bài thơ, * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Nhánh 3**  **“Những con vật sống**  **dưới nước”** | **11/3/2024**   * Giải các câu đố về các con vật sống dưới nước * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **12/3/2023**   * Dạy bé kể lại câu chuyện “Cáo thỏ và gà trống” * Chơi với bàn tay * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **13/3/2024**   * Ôn tạo nhóm đến 4, làm quen số 4. * Chơi với lá khô. * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **14/3/2024**   * Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các con vật * Chơi tự do * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **15/3/2024**   * Vui văn nghệ cuối tuần * Nhận xét cuối tuần * Trả trẻ | **16/3/2024** |
| **Nhánh 4**  **“Những con vật sống trong rừng”** | **18/03/20234- -**  -Giải một số câu đố về các con vật”   * Trò chơi “Cáo ơi ngủ à” * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **19/03/2024**   * Trò chuyện về một số loài côn trùng * Trò chơi “Con muỗi” * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **20/03/2024**   * Trò chuyện công dụng và tác hại một số loại côn trùng * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **21/03/2024**   * Nghe bài hát Chị ong nâu” * Trò chơi “Bò như sâu” * Nêu gương cuối ngày * Trả trẻ | **22/03/2024**   * Trò chuyện về chủ đề lớn bé học. * Bình bầu bé ngoan. * Trả trẻ | **23/03/2024**  Nghe truyện “Dê Đen và Dê trắng”  -Nêu gương cuối ngày  - Trả trẻ |

1. **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
|  | **GÓC PHÂN VAI** | - **Hương vị đồng quê** | * Trẻ biết nhận vai về góc chơi, chọn đồ chơi để chơi, phối hợp cùng bạn sử dụng các nguyên liệu thể hiện thao tác chế biến từ thực phẩm tươi ngon biết sắp xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. * Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kĩ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản đảm bảo chất dinh dưỡng từ các loại động vật, thực vật: tôm, cua, cá, trứng, rau, củ,... * Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn. * Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác trong khi chơi * Đặt tên cho các món ăn. * Mời khách, giới thiệu món ăn | * Thực hiện công việc:   + Chọn mua thực phẩm tươi ngon.  + Chế biến thực phẩm các món ăn chế biến từ rau củ…  + Bày và giới thiệu các món ăn.   * Phục vụ khách hàng. | * Đồ chơi nấu ăn, xoong nồi, bát, đĩa, thìa, thực phẩm bằng đồ chơi: Tôm,cá, cua, giò, trứng, ... * Một số thực phẩm thật: gạo, muối, mì chính, rau,... | x | x | x | x |
| **1** | **\* Trò**  **chơi nấu ăn** | - **Nhà hàng hải sản**  **tươi ngon** | x | x | x | x |
|  |  | - **Lẩu, nướng, buffe** | x | x | x | x |
|  |  | **Đặc sản Tiên Lãng** | x | x | x | x |
|  |  |  | - Món cơm trắng, phở, bún |  |  | x | x |  |  |
|  |  | - Lẩu hải sản, súp gà |  |  |  | x |  | x |
|  |  | - Canh cá, riêu cua |  |  |  | x | x | x |
|  |  | - Tôm rán, cá kho, thịt luộc, |  |  |  | x | x |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
|  | **\* Trò**  **chơi bác sĩ** | **Phòng khám thú y** | * Trẻ biết chọn vai chơi, chọn đồ, dùng dụng chơi và hành động chơi. * Biết phối hợp chơi cùng bạn trong   Nhóm.   * Sơ cứu ban đầu khi một số loài động vật gặp vấn đề về sức khỏe. * Trẻ biết thể hiện thao tác vai của y tá trong trường sơ cứu khám bệnh cho động vật. * Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng để dặn dò, lịch sự   với bệnh nhân. | * Thực hiện công việc của cô y tá, bác sĩ khám bệnh cho vật nuôi.   + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ khoa học.   * Niềm nở đón tiếp chủ vật nuôi. * Y tá hướng dẫn sử dụng thuốc đúng liều ... * Sơ cứu cho một số loài động vật. | * Đồ dùng dụng cụ của y tá, thuốc   ,bông băng,bơm tiêm, ống nghe….   * Đồ dùng dụng cụ của y tá ,thuốc bông băng,bơm tiêm, ống nghe…. * Đồ dùng dụng cụ của y tá: thuốc, bông băng, bơm tiêm, ống nghe, bàn ghế…. | x |  | x | x |
| x |  |  | x |
|  |  |  | x |
| x |  |  |  |
|  | **\*TC: Bán hàng** | **Cửa hàng thú cưng** | - Trẻ biết nhận vai chơi và thao tác chơi cùng bạn trong nhóm, biết sắp xếp các nhóm con vật khác nhau. | - Thực hiện các thao tác:  + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp, để riêng từng loại hải sản  + Niềm nở chào mời khách hàng tư vấn về cách sử dụng, lợ ích của  từng loại mặt hàng. | * Đồ chơi các loài động vật khác nhau. * Các loại đồ dùng, đồ chơi cô và trẻ cùng làm: Chai mật ong, hộp mực, hộp cá, rau củ các loại, ... * Đồ dùng nấu ăn: Tạp rề, dụng cụ | x | x |  | x |
| **Cửa hàng hải sản**  **tươi ngon** | - Biết chào mời, cảm ơn khách hàng, tư vấn khách hàng về một số loại giống vật nuôi, một số loại hải sản, mật từ thú  rừng và tác dụng của chúng |  |  |  | x |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
|  | **Quầy hàng đặc sản núi rừng** | đối với sức khỏe   * Biết điều chỉnh cân theo số lượng khách yêu cầu, nói giá tiền các mặt hàng dưới sự hướng dẫn của cô. * Trao đổi hàng hóa và tiền, trả lại tiền thừa cho khách. * Trẻ thể hiện được mối quan hệ giữa người mua và người bán hàng. * Biết giao tiếp giữa bạn chơi và các góc chơi. | + Thỏa thuận giá cả.  + Lấy đúng hàng cho khách… | nấu ăn, dao thớt, rổ, bàn chế biến, ... |  | x |  |  |
|  |  |  |  | x | x |
| **2** | **GÓC XÂY DỰNG** | **Xây trang trại chăn nuôi** | * Trẻ tự nhận vai chơi, biết thao tác phối hợp cùng với các bạn trong nhóm, cùng nhau xếp chồng lắp ghép đồ chơi để tạo lên công trình. * Biết phân các khu chăn nuôi theo nhóm động vật: Khu nuôi gà, vịt,   khu nuôi lợn, khu nuôi trâu, bò,  khu nuôi tôm cá, ...   * Biết giao tiếp giữa bạn chơi và các góc chơi, sử dụng ngôn ngữ nghề xây dựng đề giao | * Trẻ về góc chơi tự chọn đồ dùng, nguyên liệu chơi. * Xây cổng xếp tường bao, hàng rào   + Phân chia các khu vực chăn nuôi  + Trao đổi thân thiện với bạn.  + Mua các loại vật nuôi về thả vào khu chăn nuôi. | - Mô hình mẫu các khu trang trại, nuôi  trồng thủy sản, vườn bách thú | x |  |  |  |
| **Xây khu nuôi trồng thủy sản** | * Gạch nhựa ,bộ lắp giáp, cây hoa, khối hộp, hộp các loài vật nuôi. * Bộ đồ chơi vòi phun nước để ở khu nuôi trồng thủy sản |  | x |  |  |
| **Xây vườn hoa** |  |  | x | x |
|  | x |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
|  |  | tiếp.  - Trẻ biết sử dụng các nguyên  vật liệu để xây, đoàn kết khi chơi, lấy cất đồ chơi đúng nơi |  |  |  |  |
| **3** | **GÓC HỌC TẬP** | **Phân loại các loài động vật** | * Trẻ biết về góc chơi chọn đồ chơi bảng chơi, để chơi phân loại các loài động vật nuôi theo môi trường sống, đặc điểm. * Trẻ biết chọn đồ chơi để chơi xếp tương ứng. | - Cô gợi mở giúp chọn phân từng loại động vật, rẻ đếm và cài số tương ứng. | * Mẫu gợi ý của cô * Bảng gài các loại con vật | x | x |  | x |
| x |  | x | x |
| **Phân loại đồ chơi an toàn, đồ**  **chơi gây nguy hiểm** | - Trẻ nhận biết, phân loại những đồ dùng nào có thể gây nguy hiểm, đồ dùng nào an toàn. | - Trẻ chọn loài vật, đồ dùng phân từng loại và đếm xem loài vật, gài số tương ứng | - 1 số loài vật nuôi trong gia đình, sống dưới nước, trong rừng và côn trùng. |  | x | x | x |
| - Tìm và chọn những tranh hành vi đúng sai. | - Chọn trành hành  vi đúng, sai phân loại theo ký hiệu | - Tranh hành vi đúng sai. | x | x | x |  |
| **Xếp xen kẽ, xếp theo quy tắc, xếp tương ứng, xếp theo số lượng, ...** | * Trẻ biết lựa chọn đồ dùng, đồ chơi theo mẫu gợi ý trên bảng. * Biết xếp xen kẽ theo quy tắc cho trước: 1-1-1; 1-1-2. * Biết xếp theo quy tắc, xếp tương ứng cô đã đặ mẫu trên | - Cô hướng dẫn gợi mở cho trẻ cách chọn đồ dùng đồ chơi để xếp xen kẽ, xếp tương ứng, xếp theo số lượng cho phù hợp. | * Mẫu gợi ý * Bảng gài, một số đồ dùng, đồ chơi | x | x | x |  |
| x |  | x | x |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
|  |  | bảng hoặc trẻ tụ đặt ra mẫu cho mình |  |  |  |  |
| **Tách, gộp nhóm đối tượng trong**  **phạm vi 4** | - Trẻ biết tách một nhóm thành 2 nhóm đối tượng có số lượng trọng phạm vi 4. | * Trẻ chọn bảng chơi tách, gộp. * Chọn đồ dùng, đồ chơi phù hợp chủ   đề. | * Bảng chơi tách, gộp. * Hình con vật, thức ăn của con   con vật theo chủ | x |  | x |  |
| **Ghép hình từ ống hút, nắp nút.** | - Trẻ biết sử dụng ống hút, nắp nút để ghép thành các hình vuông, tam giác, chữ nhật. | - Trẻ ghép hình vuông, tam giác, chữ nhật. | - Ống hút, nắp nút nhựa. |  | x |  | x |
| **Thả trứng theo số lượng** | - Trẻ biết cách chơi thả trứng vào hộp, cộng dồn số trứng đã thả xem kết quả là bao nhiêu? | - Trẻ sử dụng hộp chơi thả trứng,  trứng nhựa để chơi. | - Hộp thả trứng, trứng nhựa, thẻ số. | x |  | x |  |
|  | **Khám phá vật nuôi trong gia**  **đình** | * Trẻ tìm hiểu đặc điểm hình dáng, tiếng kêu, thức ăn của vật nuôi. * Tìm hiểu về môi trường sống của vật nuôi * Tìm hiểu về ích lợi của các loài vật nuôi. | * Trẻ tìm hiểu, khám phá về đặc điểm hình dáng, tiếng kêu, thức ăn của vật nuôi. * Tìm hiểu về môi trường sống, ích | * Tranh con vật, mô hình con vật bằng đồ chơi * Lô tô về thức ăn của các loài vật * Lô tô về hành vi | x |  |  |  |
| **Khám phá con vật**  **sống dưới nước** |  | x |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
|  | **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
|  |  | **Khám phá con vật sống trong rừng** | - Tìm hiều về sự an toàn, mối nguy hiểm và cách phòng tránh. | lợi, mối nguy hiểm của vật nuôi | đúng sai. |  |  | x |  |
|  | **Khám phá côn trùng** |  |  |  |  |  |  | x |
|  | **GÓC SÁCH TRUYỆN** | **Bé kể chuyện theo tranh** | * Trẻ biết sắp xếp những bức tranh theo trình tự diễn biến câu chuyện và kể lại câu chuyện theo tranh. * Trẻ chọn tranh sách xem tranh, sách, lật mở sách, kể chuyện theo tranh. * Trẻ biết chọn nhận vật rối tay, rối dẹt cùng sa bàn rối để kể lại truyện, đóng kịch theo nội dung câu chuyện trẻ tự nghĩ ra theo chủ đề. * Trẻ biết rủ bạn cùng đọc thơ theo tranh thơ chữ to. Biết chỉ từng chữ và hình ảnh thơ. * Rèn cho trẻ ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc. | * Cô gợi ý giúp trẻ tìm những sắp xếp thứ tự các bức tranh và gợi mở cho trẻ cách kể chuyện. * Trẻ chọn đồ dùng: rối dẹt, rối tay, sa bàn kể chuyện cùng bạn * Về góc chơi chọn sách xem tranh, tranh thơ chữ to. | * Tranh minh họa nội dung truyện * Quyển truyện tranh * Rối dẹt, rối tay các loài đông vật, sa bàn * Tranh thơ chữ to. | x | x | x |  |
|  | **Kể chuyện sáng tạo** |  | x | x |  |
| **4** | **Bé đọc thơ vui** | x | x | x | x |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **5** | **GÓC NGHỆ THUẬT** | **Bộ sưu tập con vật đáng yêu** | * Trẻ biết chọn hình ảnh có nội dung về chủ đề cắt dán thành bộ Album sưu tầm về các loài động vật * Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học: cắt, dán, dính, tô, vẽ, để hoàn thiện các bức tranh theo chủ đề. * Trẻ biết thao tác với đất nặn để nặn con vật theo ý thích. * Biết đặt tên cho sản phẩm | * Trẻ chọn nguyên liệu phù hợp, cắt và dán, để tạo thành con vật theo cô hướng dẫn. * Trẻ cắt dán, nặn một số con vât đơn giản mà trẻ thích. * Tô vẽ tranh các loài vật theo ý thích * Thực hiện chia đất, và nặn. | * Giấy keo, kéo họa báo, hình ảnh về chủ đề. * Mẫu gợi ý * Giấy vẽ, giấy màu bìa, keo kéo, que, dây, hộp lọ, băng dính, nắp chai, đĩa giấy, thìa nhựa, vỏ hộp sữa chua, ... * Đất nặn ,bảng con , bút màu… | x | x | x | x |
| **Làm đồ con vật từ nguyên học liệu** | x |  | x | x |
| **Tô vẽ, nặn con vật.** | x |  | x |  |
| **Múa hát, về chủ đề động vật** | * Trẻ biết thuộc các bài hát, múa theo chủ đề. * Trẻ biết biểu diễn sáng tạo rủ bạn cùng tham gia hát và vận động nhịp nhàng, sử dụng các dụng cụ âm nhạc. | * Cô đến gợi mở giúp trẻ hát và vận động * Trẻ lựa chọn bài hát, trang phục,   dụng cụ âm nhạc để biểu diễn. | * Dụng cụ âm nhạc, nơ hoa , sắc xô, phách tre, đàn, song loan, * Mũ múa, trang phục. | x | x | x | x |
| **6** | **GÓC VẬN ĐỘNG** | **Trò chơi dân gian, trò chơi**  **vận động** | * Trẻ biết cách chơi, chơi cùng nhau và chơi đúng kỹ thuật. * Trẻ biết đoàn kết, nhường   nhịn nhau khi chơi. | - Chơi theo ý thích, tự lựa chọn trò chơi, đồ dùng cần  khi chơi | - Bóng, dây thừng, bộ đồ chơi bolinh, đồ dùng, cột bóng,  chai, vòng… | x | x | x |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung** | **Chuẩn bị** | **Phân vào nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **7** | **GÓC THIÊN NHIÊN** | **Chăm sóc động vật góc thiên nhiên** | * Trẻ biết chăm sóc những chú gà: cho gà ăn, quét dọn vệ sinh chuồng gà. * Trẻ biết chăm sóc tưới cây, lau lá. * Biết sử dụng, dụng cụ của người làm vườn, sới đất, gieo hạt, nhổ cỏ. | * Trẻ dùng khăn ẩm lau lá, tưới nước cho cây * Hướng dẫn trẻ dùng dụng cụ làm vườn | - 1 số chậu cây hoa, khăn lau, sô chậu đựng nước đồ dùng làm vườn | x |  |  |  |
|  |  | x | x |
| **Chăm sóc cây hoa** |  |  |  | x |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH**

# Thứ 2 ngày 26 tháng 2 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển nhận thức Đề tài: Tìm hiểu con mèo

1. **Mục đích yêu cầu**
   * Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, các bộ phận ,tiếng kêu, lợi ích của con mèo và nơi sống thức ăn của chúng. Biết nhiều loại mèo khác nhau và sự đa dạng, phong phú của các con vật nuôi trong gia đình.
   * Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ, mô tả. Bắt chước tiếng kêu của các con vật và có kỹ năng chắp ghép các bộ phận còn thiếu cho mèo, kỹ năng cắt, dán, tô màu,...
   * Trẻ có ý thức yêu quý, chăm sóc và bảo vệ động vật. Hứng thú tham gia hoạt động, đoàn kết, phối hợp với các bạn.

# Chuẩn bị

* + Một con mèo cảnh đẹp. Trang phục, cần câu, giỏ cho 2 anh em mèo đóng kịch.
  + Video về hoạt động hàng ngày của mèo. Một số hình ảnh về các loại mèo khác nhau.
  + Hệ thống câu hỏi có đáp án đúng, sai để chọn bằng cách di chuyển và click chuột.
  + Nguyên liệu để tạo hình những chú mèo: bút màu, mút xốp, giấy màu, băng dính 2 mặt, keo, kéo.
  + Nhạc bài hát “Vì sao con mèo rửa mặt”

# Cách tiến hành

## Hoạt động 1. Mèo đi câu cá

* + Cô phụ cùng 1 trẻ đóng kịch “Mèo đi câu cá” Cô phụ là mèo anh, trẻ là mèo em cùng rủ nhau đi câu cá.
  + Cô giáo xuất hiện: Trước khi đi câu cá, 2 anh em bạn mèo nhờ cô tặng tới các con 1 món quà, và để biết 2 anh em bạn mèo tặng các con món quà gì thì cô mời các con cùng lại đây với cô!

## Hoạt động 2. Chú mèo con xinh xắn

* + Cô đưa con mèo cho trẻ quan sát

+ Cô có con gì đây? Cho nhiều trẻ nói “con mèo”

* + Cho trẻ ôm, sờ con mèo.

+ Con có nhận xét gì về con mèo có thể nói cho cô và các bạn biết

* + Cô và trẻ cùng tìm hiểu về con mèo.

+ Con mèo này có lông màu gì? Mèo có những bộ phận nào?

* + Mời trẻ lên chỉ phần đầu của mèo.

+ Phần đầu mèo có những gì?

+ Tai mèo như thế nào? Có mấy tai. Trẻ đếm số tai mèo.

+ Mắt mèo, mũi mèo, miệng mèo như thế nào?

+ Thân mèo gồm những gì? Cô gợi ý cho trẻ về bộ phận trên con mèo bằng cách hướng trẻ chỉ vào bộ phận đó.

* + Mời trẻ lên chỉ đâu là chân mèo.

+ Mèo có mấy chân ? Cả lớp cùng đếm với cô! Dưới chân mèo có gì đặc biệt? Cho trẻ sờ đệm chân mèo.

+ Cái đuôi mèo ở đâu? Cô mời trẻ lên chỉ đâu là đuôi mèo. Đuôi mèo như thế nào nhỉ?

* + Cho nhiều trẻ tả về cái đuôi mèo.
  + Bạn nào giỏi kể lại cho cô và cả lớp cùng nghe lại xem mèo có đặc điểm gì?
  + Cô khái quát đặc điểm của mèo: Con mèo gồm có đầu, thân, đuôi. Đầu của mèo thì có 2 tai, 2 mắt, mèo có mũi, miệng và hai bên mũi của mèo có bộ ria rất đẹp nữa đấy. Thân mèo có bụng và 4 chân, khi mèo ăn thức ăn vào cái bụng mèo sẽ căng tròn lên. Mèo có một cái đuôi rất dài.

+ Cô đố các con mèo thích ăn gì?

* + Cô đã chuẩn bị những một món mà mèo rất thích ăn đó là cá rán, các con cùng cho mèo ăn.
  + Cho trẻ cầm thìa xúc những miếng cá bé để vào đĩa cho mèo ăn.

+ Vậy nuôi mèo để làm gì? Các con có biết vì sao mèo lại bắt chuột không?

+ Mèo kêu như thế nào? Cho trẻ bắt chước tiếng mèo kêu.

+ Nhà bạn nào nuôi mèo? Vậy mèo sống ở đâu? Mèo là động vật nuôi ở đâu?

+ Con biết hàng ngày con mèo thường làm những gì không?

* + Cho trẻ xem đoạn clip về các hoạt động của mèo. - Cho trẻ xem một số hình ảnh về các loại mèo khác nhau.

+ Với những ích lợi mèo mang lại, các con cần phải làm gì với những chú mèo?

* + Cô giáo dục trẻ: “mỗi bạn cần biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, không chỉ loài mèo mà cả những loài vật khác vì chúng giống như những người bạn trong gia đình”

# Trò chơi 1“Những chú mèo tinh nghịch”

* + Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi cho trẻ: “Cô và trẻ sẽ cùng nhau làm những chú mèo tinh nghịch, vui hát và làm mô phỏng hành động theo lời bài hát “Vì sao con mèo rửa mặt” Sau đó làm các động tác: Mèo ngủ, mèo lim dim, mèo rình chuột, mèo vồ chuột, mèo nghịch đồ chơi, mèo nằm sưởi nắng.
  + Cho trẻ chơi 2 lần. Nhận xét khen ngợi trẻ.

***Hoạt động 3: Trò chơi với những chú mèo.***

# Trò chơi 2: Chọn đáp án đúng

* + Cách chơi: Cô có 2 câu hỏi dành cho cả lớp, mỗi câu hỏi xuất hiện rất nhiều đáp án, nhiệm vụ của các con là chọn đáp án đúng bằng cách di chuyển chuột và kích vào hình ảnh con chọn. Nếu đáp án đó đúng sẽ có tín hiệu báo đúng là tiếng vỗ tay, nếu đáp án sai sẽ có tín hiệu là khuôn mặt mếu.

+ Câu hỏi 1: Thức ăn của mèo là gì?

+ Câu hỏi 2: Ích lợi của mèo là gì?

* + Nhận xét kết quả chơi.

# Trò chơi 3 “Tạo hình những chú mèo”

* + Cách chơi: Mỗi đội có một bức tranh về con mèo còn thiếu các bộ phận nhỏ. Đội 1 sẽ vẽ thêm bộ phận còn thiếu: mắt, mũi, râu, tai và tô màu cho chú mèo. Đội 2 sẽ cắt dán một số bộ phận còn thiếu: mắt, mũi, râu, tai mèo.
  + Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc, đội nào hoàn thành bức tranh sớm hơn sẽ dành phần thắng.
  + Kiểm tra kết quả chơi. Kết thúc, nhận xét giờ học, cùng làm những chú mèo đi rửa tay, rửa mặt.

# Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...………………………………………………….………………………………………..………

1. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………..………………………………………………………………………………

1. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………………………………………………………………………………………...

1. **Mục đích, yêu cầu**

**Thứ 3 ngày 27 tháng 2 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài: VĐCB: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục**

* Trẻ biết tên vận động.Trẻ biết đi bước dồn ngang 1 cách tự nhiên và giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động.Nắm vững cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động.
* Trẻ có kỹ năng đi bước dồn.Thể hiện sự khéo léo khi tham gia vận động.
* Trẻ tự tin, hứng thú, tích cực khi tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

# Chuẩn bị:

* Ghế thể dục
* Vạch xuất phát, đường kẻ thẳng.
* dây thừng chơi trò chơi

# Cách tiến hành

## HĐ1: Khởi động.

* + - Cô cho trẻ hát bài “*Gà trống, mèo con và cún con*”
    - Trò truyện với trẻ về bài hát.
    - Các con vừa hát bài hát gì?
    - Bài hát nói về những con vật sống ở đâu?
    - Thức ăn của những con vật đó là gì?
    - Mèo thích ăn gì ?
    - Hôm nay cô tổ chức cho lớp mình cùng đi câu cá dành tặng cho chú mèo nhé! Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh..sau đó đứng thành hàng ngang theo tổ .

## HĐ2: Trọng động

* **BTPTC:** - ĐT Tay: Hai tay ra trước, gập khuỷu tay
  + ĐT Chân: Đứng một chân đưa lên trước khuỵu gối
  + ĐT Bụng: Đứng hai tay dang ngang, nghiêng người 2 bên.
  + ĐT Bật: Bật chụm tách chân
* Tập lần 1 theo nhịp đếm, 4 lần x 4 nhịp.
* Lần 2 cho trẻ tập kết hợp với bài: “Hai chú cún con”
* Tập nhấn mạnh động tác chân, tập 4 lần x 4 nhịp.

# Vận động cơ bản: Đi bước dồn ngang.

+ Các con hãy quan sát xem buổi tập hôm nay cô chuẩn bị những đồ dùng gì? Theo các con thì ta sẽ tập bài tập gì với ghế thể dục này?

+ Cô giới thiệu VĐCB: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục

+ Ai muốn thử sự khéo léo của mình khi đi bước dồn ngang trên ghế thể dục này?

+ Theo các con muốn đi bước dồn ngang chúng ta phải làm gì?

* Cô làm mẫu 2 lần.

+ Cô làm mẫu: Lần 1: Không phân tích.

+ Lần 2 phân tích động tác: TTCB Đứng tự nhiên trước ghế , 2 tay chống hông, sau đó bước nối tiếp chân sau khi đi hai bàn chân luôn luôn đặt thẳng nhau theo hàng ngang, khi bước đầu tiên đi thì bước tiếp theo sẽ đặt vào vị trí bước đầu, cứ như thế cho hết ghế thì về cuối hàng đứng

* Cô mời 2 trẻ khá lên tập cho các bạn quan sát và nhận xét.
* Trẻ thực hiện:
* Lần 1: Cô lần lượt cho trẻ lên thực hiện.Cô bao quát trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ.Động viên, nhận xét trẻ sau mỗi lần tập.
* Lần 2: Cô tổ chức cho trẻ thi đua giữa các tổ.Cô nhận xét sửa sai sau khi trẻ tập.
* Cô hỏi trẻ tên vận động, mời 2 trẻ khá lên tập lại cho cả lớp xem.

## \*Trò chơi vận động : “Kéo co”

*+ Cách chơi:* Cô chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau, tương sức nhau, trẻ xếp thanh 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khoẻ đứng đầu hàng ở vạch chuẩn cầm sợi dây và các trẻ khác cũng cầm vào sợi dây. Khi có hiệu lệnh của cô tất cả đều kéo mạnh về phía mình.

*+ Luật chơi:* Người đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

* Cô tổ chức cho trẻ chơi 3,4 lần, sau mỗi lần chơi cô động viên khuyến khích trẻ.

## HĐ3 Hồi tĩnh:

* + - Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân 1, 2 lần.

# Đánh giá trẻ hàng ngày

* 1. **Tình trạng sức khỏe trẻ**

………………………………...………………………………………………….………………………………………..………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

# Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………..………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

# Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………..………………………………..……………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

**Thứ 4 ngày 28 tháng 2 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện trẻ nghe “Cáo, thỏ, gà trống”**

1. **Mục đích yêu cầu**

* Trẻ nhớ tên truyện và tên các nhân vật trong truyện. Hiểu nội dung câu truyện. Thông qua các chi tiết trong truyện, hành động, cách ứng xử, lời nói của các nhân vật, đồng thời thể hiện được tính cách nhân vật:
* Rèn cho trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng, mạch lạc, phát triển kĩ năng ghi nhớ và quan sát. Rèn kĩ năng nghe, phát triển ngôn ngữ mạch lạc (bắt chước được những lời thoại của các nhân vật trong truyện)
* Giáo dục trẻ lòng dũng cảm, biết yêu mến, đoàn kết, giúp đỡ bạn.

# Chuẩn bị:

* Tranh minh hoạ nội dung truyện.
* Bài hát về chủ đề.

# Cách tiến hành

* 1. **HĐ1. Bé vui ca hát**
     + Cho trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”.
     + Các con vừa hát bài hát gì?
     + Trong bài hát có những con vật nào? Các con vật này sống ở đâu? **Ký bởi: Đào Thị Tuyết Mai**
     + Muốn các con vật này khoẻ mạnh và nhanh lớn thì phải làm thế nào?
     + **: V**ú**N**n**P**g**T S**s**m**ố**a**n**r**g**tCA**v**R**ớ**S**i nhau như thế nào có yêu thương và giúp đỡ nhau không chúng mình cùng nghe cô kể câu truyện: “Cáo, Thỏ và Gà trống”

# HĐ2. Bé nghe kể chuyện “ Cáo, thỏ, gà trống”

* + - Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm thể hiện giọng từng nhân vật.
    - Cô tóm tắt và giảng nội dung câu chuyện. Nhà của cáo làm bằng băng còn nhà của Thỏ làm bằng gỗ, mùa đông đến nhà Cáo tan ra thành nước và Cáo đã xin Thỏ sang ở nhờ, nhưng Cáo không chịu ở nhờ mà Cáo đuổi luôn Thỏ ra khỏi nhà để chiếm lấy nhà của Thỏ. Thỏ không có nhà để ở đã ra gốc cây ngồi khóc, bầy chó đi qua hỏi sao Thỏ khóc và Thỏ đã kể lại hết sự tình câu chuyện như vậy và bầy chó đã về nhà Thỏ đòi nhà cho Thỏ nhưng không đòi được, lần này đến bác Gấu cũng đòi nhà cho Thỏ cáo cũng dọa đánh bác Gấu và cuối cùng anh Gà trống đã đòi được lại cho Thỏ đấy các con ạ.
    - Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.

# Đàm thoại

* + - Cô vừa kể cho con nghe câu truyện gì?
    - Trong chuyện có những nhân vật nào?
    - Thỏ và Cáo có những ngôi nhà như thế nào?

+ Nhà của cáo làm bằng gì? Nhà của Thỏ làm bằng gì?

+ Vì sao Cáo lại xin sang nhà Thỏ ở nhờ?

=> Khái quát: Cáo có nhà bằng băng, Thỏ có nhà bằng gỗ. Mùa xuân đến nhà cáo tan ra thành nước. Cáo sang nhà Thỏ ở nhờ và đuổi luôn Thỏ ra khỏi nhà.

* + - Cô giải thích: Nhà bằng băng là khi mùa đông nhiệt độ thấp nước bị đóng băng lại thành từng khối giống như đá ở trong tủ lạnh, Cáo lười biếng không chịu lấy gỗ để làm nhà mà lấy luôn băng để làm nhà. Mùa xuân đến thời tiết ấm lên thế là nhà Cáo tan ra thành nước đấy!
    - *Trích dẫn*: *“Trong 1 khu rừng …. Thỏ ra khỏi nhà”.*

+ Sau khi Cáo vào nhà Thỏ chuyện gì đã xảy ra?

+ Thỏ đã gặp ai? Bầy chó hỏi Thỏ thế nào?

+ Chó có giúp Thỏ đuổi được Cáo không? Tại sao?

+ Bầy chó đuổi Cáo như thế nào?

+ Thỏ đã gặp ai nữa? Bác Gấu có đuổi cáo như thế nào?

+ Bác Gấu có đuổi được Cáo không? Tại sao?

+ Ai đã giúp Thỏ đuổi được Cáo?

+ Gà trống đuổi Cáo như thế nào?

+ Gà trống có đuổi được Cáo không? Tại sao?

+ Con thấy Cáo là con vật như thế nào? ( tham lam, đuổi bạn...)

=> Đúng rồi, bạn Chó và bác Gấu tốt bụng nhưng còn nhút nhát nên chưa đuổi được Cáo. Còn bạn gà trống không những tốt bụng mà còn rất dũng cảm nên đã đuổi được Cáo và lấy lại nhà cho Thỏ.

Các con cũng vậy, bạn bè là phải biết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, không giành đồ chơi và không đánh bạn, phải biết chơi đòan kết với bạn.

* + - Lần 3: Cô cho trẻ xem truyện trên tivi
* GD trẻ đức tính dũng cảm biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

# HĐ3. Bé vui chơi

* + - Cô và trẻ cùng hát và vận động bài hát “ Trời nắng trời mưa”.

# Đánh giá trẻ hàng ngày

* 1. **Tình trạng sức khỏe trẻ**

………………………………...………………………………………………….………………………………………..………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

# Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………..………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………..………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

# Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………..………………………………..……………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………..………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

# Thứ 5 ngày 29 tháng 2 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

**Đề tài: Dạy trẻ vận động múa với bài hát “Rửa mặt như mèo” – sáng tác Hàn Ngọc Bích Hát nghe: “Em dắt trâu ra đồng” – sáng tác Nguyễn Minh Châu**

1. **Mục đích yêu cầu**

* Trẻ thuộc bài hát, biết kết hợp nhịp nhàng, hài hòa các động tác múa theo từng câu hát.Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
* Rèn kỹ năng cảm nhận giai điệu bài hát, múa mềm, dẻo, đúng nhịp bài hát.Trẻ mạnh rạn, tự tin biểu diễn.
* Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.Có ý thức lắng nghe và hợp tác khi tham gia chơi.

1. **Chuẩn bị:**

* Nhạc bài hát: “Rửa mặt như mèo” của tác giả: Hàn Ngọc Bích, “Em dắt trâu ra đồng”- Minh Châu.
* Ô số:

+ Ô số 1: Bức tranh về con gà trống

+ Ô số 2: Bản nhạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con.

+ Ô số 3: Tiếng trống

+ Ô số 4: Bản nhạc: Rửa mặt như mèo.

* Vòng, xắc xô

1. **Tiến hành:**

# HĐ1: Thử tài của bé

* + - Giới thiệu trò chơi: Thử tài của bé.
    - Giới thiệu cách chơi: Chia lớp làm 3 đội, 3 đội trưởng lên bắt thăm ô số của đội mình. Bắt được ô số nào thì sẽ lật ô đó lên nghe bản nhạc hoặc dụng cụ, hoặc hình ảnh để đoán tên, hát bài hát đó. Đội nào đoán đúng sẽ thắng cuộc.
    - Tổ chức cho trẻ chơi: 1- 2 lần.( Bản nhạc cuối là bài hát: Rửa mặt như mèo)
    - Cho trẻ nói tên bài hát và tên tác giả.( Cả lớp, cá nhân).

# HĐ2: Rửa mặt như mèo

* + - Cô giới thiệu bài hát: « Rửa mặt như mèo » của tác giả Hàn Ngọc Bích.
    - Cô và trẻ hát bài hát theo nhạc: 2-3 lần.
    - Hỏi trẻ: Để bài hát hay hơn thì có thể sử dụng vận động nào ? (Cho trẻ nêu ý tưởng).
    - Cô giới thiệu vận động múa minh họa
    - Cô múa lần 1: không nhạc
    - Cô múa lần 2 kết hợp phân tích động tác:

+ Câu 1: Meo meo rửa mặt như mèo: thì hai tay cô giả làm động tác vuốt râu.

+ Câu 2: Xấu xấu lắm chẳng được mẹ yêu : Tay vẫy.

+ Câu 3: Khăn mặt đâu mà ngồi liếm láp : Cô chỉ tay .

+ Câu 4: Đau mắt rồi lại khóc meo meo : Cô để 2 tay ngang mắt giả làm động tác khóc.

* + - Cả lớp vận động cùng cô 3- 4 lần.
    - Thi đua tổ, nhóm, cá nhân vận động (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ)
    - Cá nhân trẻ biểu diễn : 1-2 trẻ.
    - Cả lớp vận động 1 lần.

# HĐ3: Hát nghe “Em dắt trâu ra đồng”

* + - Giới thiệu bài hát: “Em dắt trâu ra đồng ”của nhạc sĩMinh Châu.
    - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.

+ Lần 1: Cô hát kết hợp với nhạc.

+ Lần 2: Trẻ hưởng ứng cùng cô.Cô động viên khích lệ trẻ

* + - Nhận xét, kết thúc giờ học.

# Đánh giá trẻ hàng ngày

* 1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...…….………………….………………………….………………………………………..………

* 1. Thái độ, cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………………………

* 1. Kiến thức, kỹ năng

………………………………...…………………….…………………………….……………….………………………..………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

1. **Mục đích yêu cầu**

**Thứ 6 ngày 1 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội**

**Đề tài: Bé yêu thương, chăm sóc và biết giữ an toàn khi nuôi mèo con**

-Trẻ biết yêu thương, chăm sóc và biết một số biện pháp giữ an toàn khi tiếp xúc với mèo con.

* Trẻ có kĩ năng chăm sóc, cho mèo ăn và biết cách giữ an toàn khi chơi với mèo. Kĩ năng thể hiện tình cảm với mèo thông qua các hoạt động: Cho mèo ăn,…
* Trẻ yêu thương, chăm sóc, bảo vệ con mèo và một số con vật nuôi trong gia đình

# Chuẩn bị

* Máy tính, video về nội dung bạn Minh chăm sóc mèo.
* Ba lồng, 3 con mèo con
* Chuẩn bị một số đĩa thức ăn cho mèo
* 3 bảng gai gắn hình ảnh mặt mếu- mặt cười, 3 rổ nhựa, hình ảnh một số hành vi đúng - sai khi tiếp xúc với mèo.
* Nhạc nền bài hát Chú mèo con

# Cách tiến hành

|  |
| --- |
| **1. Hoạt động 1: Trò chơi “Mèo đuổi chuột”**  - Cô tổ chức trẻ chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột.  + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?  + Nhà bạn nào nuôi mèo?  + Nuôi mèo chúng mình cần phải làm gì? |
| 1. **Hoạt động 2: Trò chuyện, xem video**    * Cô biết một bạn nhỏ cũng nuôi một chú mèo con và bây giờ cô mời chúng mình hãy cùng tới nhà bạn ấy để tìm hiểu xem bạn ấy đã chăm sóc mèo con như thế nào nhé!    * Cô cho trẻ xem video và trò chuyện: |

+ Chúng mình vừa xem video về ai? (về bạn Minh)

+ Ở nhà một mình bạn Minh cảm thấy ra sao? (Cảm thấy buồn)

+ Điều gì đã làm cho bạn Minh thấy vui trở lại? (có con mèo âu yếm)

+ Khi có chú mèo con là bạn thì bạn Minh đã làm gì để chăm sóc chú mèo?

+ Vì sao bố bạn Minh lại nhắc bạn phải học cách nuôi mèo cho an toàn? (mèo cào cắn)

+ Điều gì sẽ xảy ra nếu bị mèo cào và cắn?

+ Để ko bị mèo cào cắn thì khi tiếp xúc với mèo chúng mình phải như thế nào?

* Giáo dục: Các bạn mèo con rất đáng yêu và có nhiều tác dụng như bắt chuột, để mèo khoẻ mạnh thì chúng mình phải chăm sóc, yêu quý mèo. Đồng thời khi tiếp xúc với mèo phải cẩn thận kẻo bị mèo cào cắn…
* Trò chơi: Tạo dáng mèo con
* Cô giới thiệu có những vị khách mời đặc biệt muốn đến chơi với chúng mình đấy.
* Cho trẻ về 3 nhóm gặp vị khách mời của đội mình và hỏi trẻ:

+ Ai đến chơi với chúng mình đấy?

+ Có bạn mèo đến thăm các con cảm thấy thế nào? Chúng ta phải làm gì?

* Bạn mèo nói với cô rằng bạn ấy phải đi một quãng đường rất xa nên bạn rất đói và mệt, vậy bây giờ chúng ta phải làm gì?
* Cô cho trẻ thực hành chăm sóc, cho mèo ăn và thể hiện tình cảm của mình với mèo.
* Cô hỏi trẻ:

+ Mèo thích ăn món gì nhất?

+ Khi mèo được cho ăn con thấy bạn mèo như thế nào?

+Con được cho mèo ăn con cảm thấy thế nào?

* Cho mèo ăn xong cô cho trẻ mang mèo ra hiên tắm nắng và thực hành sát khuẩn tay.
* Cô khen và động viên trẻ khi biết chăm sóc mèo.Và cô thưởng cho chúng mình trò chơi “Mèo con đua tài”

# Hoạt động 3: Mèo con đua tài

* + Trên đây cô có 3 bảng gài và rổ có hình ảnh một số hành vi đúng- sai khi tiếp xúc với các bạn mèo. Nhiệm vụ của chúng ta là lần lượt các thành viên sẽ lên chọn hành vi đúng dán bên mặt cười, hành vi sai dán bên mặt mếu. Trong thời gian một bản nhạc, đội nào chọn được nhiều hình ảnh đúng theo yêu cầu của cô sẽ là đội chiến thắng.
  + Cô cho trẻ nhận xét các đội chơi.
  + Trẻ cùng cô vận động theo bài “Chú mèo con” và kết thúc tiết học.

# Đánh giá trẻ hàng ngày

* 1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...……………………….………………………….………………………………………..………

……………………………………………………………………………………………………………………………………...

* 1. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………………………………….…..………

* 1. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………………………..……………………………….………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………...

1. **Mục đích yêu cầu**

# Thứ 7 ngày 2 tháng 3 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

**Ôn vận động múa với bài hát “Rửa mặt như mèo” – sáng tác Hàn Ngọc Bích Hát nghe: “Em dắt trâu ra đồng” – sáng tác Nguyễn Minh Châu**

* Trẻ thuộc bài hát, biết kết hợp nhịp nhàng, hài hòa các động tác múa theo từng câu hát.Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
* Rèn kỹ năng cảm nhận giai điệu bài hát, múa mềm, dẻo, đúng nhịp bài hát.Trẻ mạnh rạn, tự tin biểu diễn.
* Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.Có ý thức lắng nghe và hợp tác khi tham gia chơi.

1. **Chuẩn bị:**

* Nhạc bài hát: “Rửa mặt như mèo” của tác giả: Hàn Ngọc Bích, “Em dắt trâu ra đồng”- Minh Châu.

+ Ô số 1: Bức tranh về con gà trống

+ Ô số 2: Bản nhạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con.

+ Ô số 3: Tiếng trống

+ Ô số 4: Bản nhạc: Rửa mặt như mèo.

* Vòng, xắc xô

1. **Tiến hành:**

# HĐ1: Thử tài của bé

* + - Giới thiệu trò chơi: Thử tài của bé.
    - Giới thiệu cách chơi: Chia lớp làm 3 đội, 3 đội trưởng lên bắt thăm ô số của đội mình. Bắt được ô số nào thì sẽ lật ô đó lên nghe bản nhạc hoặc dụng cụ, hoặc hình ảnh để đoán tên, hát bài hát đó. Đội nào đoán đúng sẽ thắng cuộc.
    - Tổ chức cho trẻ chơi: 1- 2 lần.( Bản nhạc cuối là bài hát: Rửa mặt như mèo)
    - Cho trẻ nói tên bài hát và tên tác giả.( Cả lớp, cá nhân).

# HĐ2: Rửa mặt như mèo

* + - Cô giới thiệu bài hát: « Rửa mặt như mèo » của tác giả Hàn Ngọc Bích.
    - Cô và trẻ hát bài hát theo nhạc: 2-3 lần.
    - Hỏi trẻ: Để bài hát hay hơn thì có thể sử dụng vận động nào ? (Cho trẻ nêu ý tưởng).
    - Cô giới thiệu vận động múa minh họa
    - Cô múa lần 1: không nhạc
    - Cô múa lần 2 kết hợp phân tích động tác:

+ Câu 1: Meo meo rửa mặt như mèo: thì hai tay cô giả làm động tác vuốt râu.

+ Câu 2: Xấu xấu lắm chẳng được mẹ yêu : Tay vẫy.

+ Câu 3: Khăn mặt đâu mà ngồi liếm láp : Cô chỉ tay .

+ Câu 4: Đau mắt rồi lại khóc meo meo : Cô để 2 tay ngang mắt giả làm động tác khóc.

* + - Cả lớp vận động cùng cô 3- 4 lần.
    - Thi đua tổ, nhóm, cá nhân vận động (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ)
    - Cá nhân trẻ biểu diễn : 1-2 trẻ.
    - Cả lớp vận động 1 lần.

# HĐ3: Hát nghe “Em dắt trâu ra đồng”

* + - Giới thiệu bài hát: “Em dắt trâu ra đồng ”của nhạc sĩMinh Châu.
    - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.

+ Lần 1: Cô hát kết hợp với nhạc.

+ Lần 2: Trẻ hưởng ứng cùng cô.Cô động viên khích lệ trẻ

* + - Nhận xét, kết thúc giờ học.

# Đánh giá trẻ hàng ngày

* 1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...……………………….………………………….…………………….…………………..………

* 1. Thái độ, cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………………………

* 1. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………………………..……………………………….……………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

Ký bởi: Bùi Thị Phương

Cơ quan: HC

Ngày ký: 20/02/2024

Tổ chức xác thực: VNPT SmartCA RS

**Ký bởi: Đào Thị Tuyết Mai Cơ quan: HC**

**Ngày ký: 20/02/2024**

**Tổ chức xác thực: VNPT SmartCA RS**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 2 “NGÀY 8/3”**

**Thứ 2 ngày 4 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Hoạt động học: VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn**

**TCVĐ: Kéo co**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách thực hiện động tác đi trên vạch kẻ thẳng sàn

- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp nhịp nhàng giữa 2 chân, khả năng giữ thăng bằng cơ thể.

- Trẻ hứng thú, mạnh dạn, chủ động và tích cực tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Phấn, vạch kẻ thẳng trên sân dài 3m. Sân sạch sẽ, bằng phẳng.

- Nhạc bài hát “Ngày 8/3”

- Dây thừng

**III. Tổ chức hoạt động**

***1. Hoạt động 1: Khởi động***

- Cô và trẻ trò chuyện về ngày 8/3. Cùng trẻ đi chúc mừng cô giáo nhân ngày 8/3

- Cho trẻ đi khởi động theo đội hình vòng tròn kết hợp đi các kiểu đi , đi nhanh , đi chậm, đi khon lưng…..sau đó đứng thành 3 hàng ngang.

***2.Hoạt động 2: Trọng động***

**\* BTPTC:**  - Tay : Hai tay ra trước, dang ngang.

- Chân : Co từng chân vuông góc.

- Bụng : Đứng hai tay dang ngang, nghiêng người 2 bên.

- Bật : Bật tại chỗ

- Tập lần 1 theo nhịp đếm, 4 lần x 4 nhịp

- Lần 2 cho trẻ tập kết hợp với bài “ Ngày vui 8/3”

- ĐTNM: ĐT chân

**\* VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.**

- Cô giới thiệu 2 vạch kẻ thẳng trên sàn. Hỏi trẻ

+ Làm thế nào để qua được vạch kẻ trên sàn?

- Cô làm lần 1 cho trẻ xem không phân tích.

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Đứng trước vạch xuất phát, hai tay chống hông đi trên vạch kẻ thẳng trên sân, chú ý bàn chân luôn luôn bước

đúng trên vạch kẻ và giữ được thăng bằng khi đi. Đi xong về đứng cuối hàng.

- Cho 2 trẻ lên làm mẫu, mời các trẻ khác nhận xét.

- Cô cho lần lượt trẻ của 2 tổ lên thực hiện 1 lần. Cô chú ý động viên, sữa sai.

- Lần 2 cô cho 2 tổ thi đua nhau đi.

- Cô khuyến khích động viên trẻ thực hiện đúng theo hiệu lệnh của cô.

**\*Trò chơi vận động:** **“Kéo co”**

 - Cô giới thiệu tên trò chơi: Mỗi đội chia làm 2 lượt thi. Lượt 1 các bạn gái thi kéo co với nhau, lượt 2 là các bạn trai của 2 đội thi kéo co với nhau. Khi mảnh vải đỏ nghiêng về bên nào bên đó thắng cuộc.

-Luật chơi: Trong khi kéo co, đội nào bị ngã hoặc rời tay khỏi dây kéo sẽ không được tính lượt chơi.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

***3.Hoạt động 3. Hồi tĩnh***

 - Cô cho trẻ đi mang hoa tặng cô giáo nhân ngày 8/3.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...………………………………………………….………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………..……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………..………………………………..……………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 5 tháng 3 năm 202**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Sắp xếp theo quy tắc**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ phát hiện và nêu lên các quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng. Trẻ biết cách sắp xếp các đối tượng theo mẫu và theo ý thích của trẻ

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ, kĩ năng sắp xếp các đối tượng theo qui tắc cho trẻ

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ cất gọn đồ dùng sau khi học xong

**II.Chuẩn bị**

- Mô hình vườn hoa

- Bài hát: Màu hoa, Ngày 8/3

- Mỗi trẻ 4 hoa đỏ, 4 hoa vàng.

- Mỗi trẻ 3 thẻ số:1,2,3.

**III: Cách tiến hành**

**\*HĐ1:Bé vui ca hát**

- Cho trẻ hát bài :"Màu Hoa"

- Trò chuyện về nội dung bài hát.

- Trong bài hát có những hoa gì ?

- Hoa có ý nghĩa gì với con người?

- Cô khái quát và dẫn trẻ đến thăm vườn hoa

- Dẫn trẻ đến thăm vườn hoa

**\* HĐ2: Nhận biết qui tắc sắp xếp.**

- Trong vườn có trồng những loại hoa gì?

- Con có nhận xét gì về luống hoa thứ nhất?( trồng 1 cây hoa hông đến 1 cây hoa cúc, 1 cây hoa hông…)

- Luống hoa thứ 2 được trồng như thế nào?( trồng 1 cây hoa đồng tiền đến 1 cây hoa cúc, 1 cây hoa đồng tiền…)

+ Còn luống hoa này có gì đặc biệt?

**=>Cô khái quát:** Như vậy việc trồng hoa ở mỗi luống theo một trình tự nhất định được lặp đi lặp lại nhiều lần gọi là qui tắc.

- Cô tặng trẻ mỗi bạn một rổ đồ dùng

- Trong rổ các con có gì?

**\*HĐ3: Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng.**

a)Sắp xếp theo yêu cầu.

\* Lần 1: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa đỏ -1 hoa vàng.

- Cho trẻ quan sát mẫu sắp xếp của cô và nêu nhận xét.

- Con có nhận xét gì về cách sắp xếp hoa của cô?

- Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. Cô quan sát và hỏi trẻ nêu cách sắp xếp của mình .

\* Lần 2: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa đỏ - 2 hoa vàng

- Cho trẻ quan sát mẫu sắp xếp của cô và nhận xét

- Con có nhận xét gì về cách sắp xếp các cây hoa này của cô?

- Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. Cô quan sát và cho trẻ nêu cách sắp xếp của mình.

\* Lần 3: sắp xếp theo qui tắc 2 hoa đỏ - 1 hoa vàng.( Tương tự như trên)

- Như vậy cô đã hướng dẫn các con mấy cách sắp xếp theo qui tắc 2 đối tượng?

- Đó là những cách nào?

.=>Việc sắp xếp các cây hoa lặp đi lặp lại nhiều lần theo một trình tự nhất định gọi là sắp xếp theo quy tắc.

b) Tạo quy tắc sắp xếp theo ý thích của trẻ:

- Cho trẻ lấy hoa và sắp xếp theo cách của trẻ.

- Cho 3-4 trẻ nêu cách sắp xếp của mình. Hỏi trẻ :

- Có bạn nào có cách sắp xếp giống bạn không?

- Cô nhận xét cách sắp xếp của trẻ.

**HĐ 4: Ôn luyện**

\* Trò chơi : Ai nhanh nhất?

- Cô giới thiệu cách chơi “ Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội chơi là phải sắp xếp các bông hoa theo đúng các qui tắc cho trước. Khi có hiệu lệnh của cô bạn đầu tiên của 2 đội chạy lên nhặt hoa và xếp lên bảng cho cô. Sau đó về cuối hàng. Đội nào xếp nhanh và đúng là đội thắng

- LC: Chơi theo luật tiếp sức, mỗi lần chơi chỉ được lấy 1 hoa .Thời gian chơi diễn ra là 1 bản nhạc.

- Trẻ chơi. Cô bao quát

- Nhận xét kết quả chơi. Tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3.Kiến thức, kỹ năng.

***Thứ 4 ngày 6 tháng 03 năm 2024***

# Lĩnh vực: Tình cảm kĩ năng xã hội

# Đề tài: Ngày 8/3

# I.Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết ý nghĩa của ngày 8/3, trẻ biết thể hiện tình cảm của mình trong ngày 8/ 3 đối với bà, với mẹ, trẻ biết thể hiện tình cảm của mình qua bài thơ, bài hát, qua sản phẩm tạo hình để gửi tặng bà, tặng mẹ

- Trẻ có kỹ năng làm trang trí một số món quà, bưu thiếp tặng bà, tặng mẹ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý vâng lời ông bà bố mẹ cô giáo

**II. Chuẩn bị**

- Các bài hát: Quà 8/ 3, bông hoa mừng cô, bông hồng tặng cô

- Bài thơ: Bó hoa tặng cô, quà 8/ 3,Tranh ảnh minh hoạ

- Đàn đài, phách, quạt cho trẻ, Keo, kéo, giấy màu, giấy A4

- Hình ảnh về mẹ, câu chuyện bông hoa cúc trắng

- Nguyên vật liệu(mếch xốp, đề can, len, lá cây,hoa,hộp quà…) để trang trí hộp quà để tặng mẹ

- Tranh rỗng tô màu

# III. Cách tiến hành

***1.HĐ 1:Bé vui ca hát***

- Cô cùng trẻ hát bài hát: ‘Qùa 8/3”

- Trò chuyện về nội dung bài hát :

+Em bé đã làm gì tặng mẹ?

+Em đã nói gì với mẹ?

+Em bé tặng mẹ nhân ngày gì?

***2. HĐ 2: Ngày vui của bà của mẹ***

- Cô dẫn trẻ xem tranh vẽ các bạn nhỏ tặng hoa cô giáo.

- Các bạn đang làm gì?

- Các bạn tặng hoa cho ai?

- Cô đố chúng mình biết đó là ngày gì?

- Chúng mình thấy tâm trạng của mn như thế nào nhỉ?

- Các con có biết ngày 8/ 3 là ngày hội của những ai ?

- Cô khái quát ý nghĩa của ngày 8/3 cho trẻ nghe

- Các bạn nam muốn chúc điều gì tới bà, mẹ, cô giáo và các bạn gái?( Cô gọi các bạn nói lời chúc)

- Các con sẽ tặng quà cho ai?

- Con sẽ làm món quà gì để tặng người thân của mình?

- Cô treo lô gô " Chào mừng ngày 8/ 3" lên cho trẻ biểu diễn chào mừng ngày quốc tế phụ nữ.

- Cô tổ chức văn nghệ chào mừng ngày 8/3

- Các con sẽ hát hay đọc thơ?

- Con hát tặng ai?

- Con nói lời chúc tới bà và mẹ nào?

***3. HĐ3: “ Món quà tặng bà tặng mẹ****”*

- Cô cho trẻ làm quà tặng bà tặng mẹ nhân ngày 8/3.

- Cô chia trẻ làm 3 nhóm

+ Nhóm 1: Làm bưu thiếp

+ Nhóm 2: Dán hoa

+ Nhóm 3: Tô tranh

- Cô hướng dẫn, động viên khuyến khích trẻ làm.

- Cô và trẻ mang quà tặng và nói những lời yêu thương với bà và mẹ

# IV .Đánh giá cuối ngày

1. Tình trạng sức khỏe

....................................................................................................................................................................................................... .......................................................................................................................................................................................................

1. Trạng thái cảm xúc

.............................................................................................................................................................. ......................................... .......................................................................................................................................................................................................

1. Kiến thức, kỹ năng

*............................................................................................................................................................................................................*

*........................................................................................................................................................................ ...............................* .......................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 7 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Hoạt động học: Dạy trẻ thuộc thơ “Dán hoa tặng mẹ” – ST: Khải Minh**

**I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ qua hệ thống câu hỏi đàm thoại. Rèn cho trẻ kĩ năng phát âm, đọc rõ ràng mạch lạc.

- Trẻ có ý thức tặng quà, lời chúc những người phụ nữ nhân ngày 8/3. Giáo dục trẻ biêt yêu thương, giúp đỡ mẹ những công việc vừa sức của mình.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh minh hoạ nội dung bài thơ.

- Nguyên vật liệu tạo hình: Giấy A4, hoa giấy, keo,

- Nhạc bài hát “Quà ngày 8/3”

**III. Cách tiến hành.**

**HĐ1. Bé tặng hoa cho mẹ**

-Cho trẻ quan sát tranh bé tặng mẹ hoa trò chuyện về hình ảnh đó:

+ Bạn nhỏ đang làm gì? Mẹ của bạn làm gì?

+ Hình ảnh này trong giúp con nhớ đến bài thơ nào?

- Dẫn dắt giới thiệu bài thơ “Dán hoa tặng mẹ”: Sáng Tác của nhà thơ “ Khải Minh” nhé!

**HĐ2. Bé đọc thơ hay**

- Cô đọc thơ cho trẻ nghe lần 1,đọc chậm tình cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả.

- Giảng nội dung bài thơ, giảng từ khó: “Bạn nhỏ trong bài thơ được cô giáo dạy cắt dán bức tranh bông hoa về tặng mẹ nhân ngày 8/3. Mẹ bạn nhỏ rất vui và khen con. Bạn nhỏ đã rất cám ơn cô giáo đã dạy bạn cách làm món quà nhỏ tặng mẹ. Bài thơ có lời thơ giản dị, mộc mạc mà gần gũi, khi đọc bài thơ cần đọc chậm, tình cảm để thể hiện tình cảm của mình giống như bạn nhỏ trong bài thơ.”

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- Đàm thoại nội dung bài thơ

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Cô giáo dạy bạn nhỏ làm gì?

+ Bạn nhỏ đã làm gì với bức tranh bông hoa ấy?

+ Mẹ bạn nhỏ cảm thấy như thế nào ? Mẹ đã làm gì?

+ Mẹ nói như thế nào? Câu thơ nào thể hiện điều đó?

- Cô củng cố và giáo dục trẻ: “Ngày 8/3 là ngày Quốc tế phụ nữ, ngày đặc biệt dành cho bà, cho mẹ, cô giáo,… và những người phụ nữ xung quanh. Để bày tỏ tình cảm với người thân yêu con hãy làm những món quà nhỏ nhưng đầy ý nghĩa để tặng bà, tặng mẹ, mọi người sẽ rất vui và yêu thương các con”

-Cô dạy trẻ đọc thơ. Cô cho cả lớp đọc 3-4 lần. Sửa sai, sửa ngọng cho trẻ.

- Cô cho 3 tổ cùng thi đua nhau, đọc theo nhiều hình thức khác nhau.

- Cô cho cá nhân trẻ đọc. Động viên khích lệ trẻ đọc to, rõ ràng và tình cảm.

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả

- Mởi 1 bạn đọc hay nhất lên đọc lại bài thơ.

**\* Trò chơi “Quà 8/3”**

- Cô giới thiệu bài thơ “Dán hoa tặng mẹ” được cô tự chuyển thể thành bài hát. Cô hát trẻ nghe lần 1.

- Cô và trẻ cùng nhau hát “Dán hoa tặng mẹ”

- Nhận xét, khen ngợi trẻ.

**HĐ3. Dán hoa tặng mẹ**

- Cô tặng mỗi trẻ 1 tờ tranh A4, trẻ sẽ cùng nhau dán những bông hoa thật đẹp mang về tặng mẹ.

- Nhận xét bức tranh. Kết thúc giờ học.”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

………………………………...……………………….………………………….…………………….…………………..………

**2. Thái độ, cảm xúc**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**3. Kiến thức, kỹ năng**

……………………………………………………………………..……………………………….……………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 6 ngày 8 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: PTTM**

**Hoạt động học: Dạy trẻ vỗ đệm theo TTC bài hát “Ngày vui 8/3”**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ thuộc bài hát, biết kết hợp vỗ đệm theo tiết tấu chậm theo nhạc bài hát “Ngày vui 8/3”.  
- Rèn kỹ năng vỗ đệm theo tiết tấu chậm, biết thể hiện tiết tấu chậm thông qua một số vận động của cơ thể.  
- Trẻ hứng thú tham gia vận động theo lời bài hát, chú ý lắng nghe cô hát và thể hiện tình cảm qua lời bài hát cùng cô.

**II. Chuẩn bị**

- Máy tính, loa.  
- Nhạc bài hát “Ngày vui 8/3”; “Mẹ ơi có biết” “Quà 8/3”

**III. Cách tiến hành**  
 **HĐ1**: **Ngày hội 8/3**

- Trẻ kể về ngày 8/3 có những hoạt động gì. Là ngày dành cho ai?

- Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài hát “Ngày vui 8/3” trẻ đoán đó là bài hát nào và hát lại bài hát đó.

- Hỏi trẻ có cách nào để bài hát trở nên hay hơn. Cho trẻ thể hiện vận động theo ý thích.

- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm.   
 **HĐ2: Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm**

- Cô hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm cho trẻ quan sát lần 1.  
- Cô giới thiệu vận động theo tiết tấu chậm và hướng dẫn trẻ cách vận động: “Vỗ đệm theo tiết tấu chậm gồm 3 phách mạnh 1 phách nhẹ. Vỗ tay 3 phách mạnh và mở tay ở phách nhẹ.”   
- Cô hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm 1 lần (cô có thể đếm 1, 2, 3,…)  
- Cho trẻ hát và vỗ tay cùng cô 2 -3 lần. Cô sửa sai cho trẻ.   
- Đôi bạn quay mặt vào nhau cùng hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm   
- Cô muốn các tổ thi đua nhau cùng hát và vận động theo tiết tấu chậm kết hợp các dụng cụ.   
- Lần lượt cho từng tổ lên chọn nhạc cụ hát và vận động theo tiết tấu chậm.  
- Cho nhóm, cá nhân hát và vận động theo tiết tấu (cô chú ý sửa sai cho trẻ)  
- Cô giới thiệu cách hát kết hợp với 1 số động tác hình thể: Vẫy tay, gật đầu, nhún chân, chấm gót chân, ...

- Mời trẻ thể hiện tiết tấu chậm theo lời bài hát thông qua một số bộ phận trên cơ thể.

- Hỏi trẻ tên vận động.

**HĐ3: Vui cùng giai điệu**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: “***Vui cùng giai điệu***”

+ Cách chơi: Trẻ lắng nghe các giai điệu nhạc: nhanh - chậm, sôi động - du dương...và thực hiện vận động phù hợp với giai điệu.

- Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần ( khuyến khích trẻ sáng tạo vận động)

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**HĐ4: Cô hát bé nghe.**

- Cô giới thiệu bài hát “Mẹ ơi có biết ” của NS Nguyễn Văn Chung

- Cô hát trẻ nghe lần 1 kết hợp nhạc và cử chỉ điệu bộ.

- Cô hát lần 2 mời trẻ cùng hát.

- Nhận xét kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...………….……

3. Kiến thức, kỹ năng.

…………………………………………………………………………………………………………………………………........

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**NGƯỜI DUYỆT NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**Thứ 7 ngày 9 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Ôn sắp xếp theo quy tắc**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ phát hiện và nêu lên các quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng. Trẻ biết cách sắp xếp các đối tượng theo mẫu và theo ý thích của trẻ

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ, kĩ năng sắp xếp các đối tượng theo qui tắc cho trẻ

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ cất gọn đồ dùng sau khi học xong

**II.Chuẩn bị**

- Mô hình vườn hoa

- Bài hát: Màu hoa, Ngày 8/3

- Mỗi trẻ 4 hoa đỏ, 4 hoa vàng.

- Mỗi trẻ 3 thẻ số:1,2,3.

**III: Cách tiến hành**

**\*HĐ1:Bé vui ca hát**

- Cho trẻ hát bài :"Màu Hoa"

- Trò chuyện về nội dung bài hát.

- Trong bài hát có những hoa gì ?

- Hoa có ý nghĩa gì với con người?

- Cô khái quát và dẫn trẻ đến thăm vườn hoa

- Dẫn trẻ đến thăm vườn hoa

**\* HĐ2: Nhận biết qui tắc sắp xếp.**

- Trong vườn có trồng những loại hoa gì?

- Con có nhận xét gì về luống hoa thứ nhất?( trồng 1 cây hoa hông đến 1 cây hoa cúc, 1 cây hoa hông…)

- Luống hoa thứ 2 được trồng như thế nào?( trồng 1 cây hoa đồng tiền đến 1 cây hoa cúc, 1 cây hoa đồng tiền…)

+ Còn luống hoa này có gì đặc biệt?

**=>Cô khái quát:** Như vậy việc trồng hoa ở mỗi luống theo một trình tự nhất định được lặp đi lặp lại nhiều lần gọi là qui tắc.

- Cô tặng trẻ mỗi bạn một rổ đồ dùng

- Trong rổ các con có gì?

**\*HĐ3: Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng.**

a)Sắp xếp theo yêu cầu.

\* Lần 1: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa đỏ -1 hoa vàng.

- Cho trẻ quan sát mẫu sắp xếp của cô và nêu nhận xét.

- Con có nhận xét gì về cách sắp xếp hoa của cô?

- Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. Cô quan sát và hỏi trẻ nêu cách sắp xếp của mình .

\* Lần 2: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa đỏ - 2 hoa vàng

- Cho trẻ quan sát mẫu sắp xếp của cô và nhận xét

- Con có nhận xét gì về cách sắp xếp các cây hoa này của cô?

- Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. Cô quan sát và cho trẻ nêu cách sắp xếp của mình.

\* Lần 3: sắp xếp theo qui tắc 2 hoa đỏ - 1 hoa vàng.( Tương tự như trên)

- Như vậy cô đã hướng dẫn các con mấy cách sắp xếp theo qui tắc 2 đối tượng?

- Đó là những cách nào?

.=>Việc sắp xếp các cây hoa lặp đi lặp lại nhiều lần theo một trình tự nhất định gọi là sắp xếp theo quy tắc.

b) Tạo quy tắc sắp xếp theo ý thích của trẻ:

- Cho trẻ lấy hoa và sắp xếp theo cách của trẻ.

- Cho 3-4 trẻ nêu cách sắp xếp của mình. Hỏi trẻ :

- Có bạn nào có cách sắp xếp giống bạn không?

- Cô nhận xét cách sắp xếp của trẻ.

**HĐ 4: Ôn luyện**

\* Trò chơi : Ai nhanh nhất?

- Cô giới thiệu cách chơi “ Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội chơi là phải sắp xếp các bông hoa theo đúng các qui tắc cho trước. Khi có hiệu lệnh của cô bạn đầu tiên của 2 đội chạy lên nhặt hoa và xếp lên bảng cho cô. Sau đó về cuối hàng. Đội nào xếp nhanh và đúng là đội thắng

- LC: Chơi theo luật tiếp sức, mỗi lần chơi chỉ được lấy 1 hoa .Thời gian chơi diễn ra là 1 bản nhạc.

- Trẻ chơi. Cô bao quát

- Nhận xét kết quả chơi. Tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3.Kiến thức, kỹ năng.

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 3 “NHỮNG CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC”**

**Thứ 2 ngày 4 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Hoạt động học: VĐCB: Ném trúng đích đứng**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay và thực hiện đúng kĩ thuật

- Rèn cho trẻ kỹ năng ném trúng đích, luyện và phát triển sức mạnh của tay, vai, chân, định hướng khi ném.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

-2 cột đích đứng cao 1 m, đường kính 40 cm.

-  25 túi cát.

- Dây thừng

**III. Tổ chức hoạt động**

***1. Hoạt động 1: Khởi động***

- Cô và trẻ trò chuyện về các con vật sống dưới nước. Cùng trẻ đi tham trang trại nuôi trồng thủy sản

- Cho trẻ đi khởi động theo đội hình vòng tròn kết hợp đi các kiểu đi , đi nhanh , đi chậm, đi khon lưng…..sau đó đứng thành 3 hàng ngang.

***2.Hoạt động 2: Trọng động***

**\* BTPTC:**  - Tay : Hai tay ra trước, dang ngang.

- Chân : Co từng chân vuông góc.

- Bụng : Đứng hai tay dang ngang, nghiêng người 2 bên.

- Bật : Bật tại chỗ

- Tập lần 1 theo nhịp đếm, 4 lần x 4 nhịp

- Lần 2 cho trẻ tập kết hợp với bài “ Cá vàng bơi”

- ĐTNM: ĐT tay

**\* VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay**

- Cô giới thiệu đich thẳng đừng. Hỏi trẻ

+ Làm thế nào để qua được vạch kẻ trên sàn?

- Cô làm lần 1 cho trẻ xem không phân tích.

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Đứng trước vạch xuất phát, hai tay chống hông đi trên vạch kẻ thẳng trên sân, chú ý bàn chân luôn luôn bước

đúng trên vạch kẻ và giữ được thăng bằng khi đi. Đi xong về đứng cuối hàng.

- Cho 2 trẻ lên làm mẫu, mời các trẻ khác nhận xét.

- Cô cho lần lượt trẻ của 2 tổ lên thực hiện 1 lần. Cô chú ý động viên, sữa sai.

- Lần 2 cô cho 2 tổ thi đua nhau đi.

- Cô khuyến khích động viên trẻ thực hiện đúng theo hiệu lệnh của cô.

**\*Trò chơi vận động:** **“Kéo co”**

 - Cô giới thiệu tên trò chơi: Mỗi đội chia làm 2 lượt thi. Lượt 1 các bạn gái thi kéo co với nhau, lượt 2 là các bạn trai của 2 đội thi kéo co với nhau. Khi mảnh vải đỏ nghiêng về bên nào bên đó thắng cuộc.

-Luật chơi: Trong khi kéo co, đội nào bị ngã hoặc rời tay khỏi dây kéo sẽ không được tính lượt chơi.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

***3.Hoạt động 3. Hồi tĩnh***

 - Cô cho trẻ đi mang hoa tặng cô giáo nhân ngày 8/3.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...………………………………………………….………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Thái độ, cảm xúc

……………………………………………………..……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………..………………………………..……………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 12 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy vận động múa “Cá vàng bơi”**

**Hát nghe: Chú ếch con**

**Trò chơi: Ai nhanh nhất**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ múa đúng động tác nhịp nhàng theo cô, nhớ tên bài hát. Biết thể hiện sự vui tươi, nhí nhảnh khi thể thiện múa. Chú ý nghe cô hát, chơi thành thạo trò chơi.

- Rèn trẻ về kĩ năng múa đúng nhịp, nhạc,  Phát triển tai nghe cho trẻ.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc, yêu quý con cá vàng.

**II. Chuẩn bị:**

- Cô chuẩn bị nhạc các bài hát “Cá vàng bơi”, “chú ếch con”.

- Phách trẻ, xắc xô, nhạc. Trang phục gọn gàng.

**III. Cách tiến hành**

**\* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Chào mừng các bé đến tham dự chương trình

“Giao lưu âm nhạc” ngày hôm nay.

- Đến tham gia chương trình có các đội:

Đội cá voi

Đội cá vàng

Đội tôm hùm

- Xin một tràng pháo tay thật lớn để chào đón người dẫn chương trình của chúng ta cô Nguyễn Thị Thủy

- Trong chương trình hôm nay các đội phải trải qua các phần chơi như sau:

Tài năng âm nhạc.

Giao lưu âm nhạc.

Trò chơi âm nhạc.

**\* Hoạt động** **2:Bé cùng vui chơi**

**a.** **Tài năng âm nhạc múa “Cá vàng bơi”** **Nhạc và lời: Hà Hải.**

+ Các bạn hãy lắng nghe một đoạn nhạc trong bài và đoán xem đoạn nhạc đó trong bài hát gì nhé!

+ Cô hỏi trẻ đó là đoạn nhạc trong bài hát gì?Cô cho trẻ hát bài hát, cho trẻ vận động theo nhạc

- Dẫn dắt trẻ vào phần chơi.

**\* Cô múa:**

**- Cô múa lần 1 kết hợp phân tích động tác múa.**

**+ ĐT 1**: Hai tay dang ngang vẫy vẫy tay kết hợp nhún chân “hai vây….trong bể nước”

**+ ĐT 2:** 2 tay thay nhau uốn lượn lên trên, suống dưới làm động tác cá đang bơi lên bơi suống

“ngoi lên lặn suống cá vàng múa tung tăng”

**+ ĐT 3:**2 tay dang ngang vẫy vẫy, rồi đưa 2 tay về trước làm động tác đang bơinhanh

“hai vây…..bơi nhanh thế”

**+ ĐT 4:**Vỗ tay xang bên phải, bên trái kết hợp nhún chân nghiêng người. “cá vàng bắt bọ gậy….trong”

- Cô múa lần 2 kết hợp hát múa từ đầu đến hết bài.

**\* Dạy trẻ múa:**

- Sau đây cô xin mời tập thể diễn viên các Đội cùng múa nào!

- Vừa rồi chúng ta múa bài “Cá vàng bơi” Rất giỏi

- Sau đây chúng ta sẽ đến với phần biểu diễn của đội cá voi.

- Thi đua với đội cá voi là đội cá vàng.

- Tiếp theo là phần biểu diễn đội tôm hùm.

- Sau đây cô xin mời các diễn viên múa đại diện của các đội lên thể hiện nào?

- Cá nhân trẻ múa (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Hỏi trẻ tên vận động, bài hát, tác giả nào?

=> Giáo dục: Biết chăm sóc bảo vệ con cá vàng bảo vệ môi trường nước để cho bể nước của chúng ta thêm sạch hơn.

**b. Giao lưu âm nhạc. Nghe hát “Chú Ếch con” nhạc và lời: Phan Nhân.**

- Vừa rồi cô vừa được thưởng thức tài năng âm nhạc của các đội, cô thấy đội nào thể hiện cũng hay sau đây cô cũng gửi tới các đội một bài hát “Chú ếch con” Nhạc và lời: Phan Nhân nhé!

- Cô hát lần 1: Thể hiện tình cảm.

+ Vừa rồi cô đã thể hiện bài hát gì gửi tăng các bạn? Bài hát của tác giả nào?

- Cô hát cho trẻ lần 2 minh họa điệu bộ...

- Giới thiệu nội dung: Bài hát “Chú ếch con” nói về một loài ếch có đôi mắt tròn hàng ngày hay ngồi học bài bên hố bom, chú có giọng hát rất là hay nên các bạn chú ngồi nghe rất say sưa đấy.

- Cô hát (cho trẻ nghe nhạc) lần 3, cho trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Các đội chú ý lắng nghe câu hỏi và dành quyền trả lời.

- Các bạn vừa nghe cô thể hiện bài hát gì? Của tác giả nào?

- Các bạn cảm nhận bài hát này NTN?

- Giai điệu bài hát thế nào?

- Trong bài hát nói về con gì, sống ở đâu?

- Nhận xét các đội....

**c.** **Trò chơi âm nhạc “ai nhanh nhất”.**

“Trò chơi”2

- Đến với chương trình “Giao lưu âm nhạc” ngày hôm nay không chỉ có những lời ca, tiếng hát mà chương trình còn mang đến một trò chơi âm nhạc rất vui nữa đó là trò chơi “ai nhanh nhất”.

- Cho trẻ nêu cách chơi và luật chơi.

- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần (cô động viên trẻ).

+ Các bạn vừa cùng cô chơi trò chơi gì?

**3. Hoạt động3: Kết thúc**.

- Trò chơi “ai nhanh nhất ” đã khép lại chương trình “Giao lưu âm nhạc” ngày hôm nay rồi.

- Cô có món quà động viên đến các đội.

- Cuối cùng xin chúc các đội luôn vui vẻ hạnh phúc. Xin chào và hẹn gặp lại các bạn trong chương trình lần sau.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...……………………….………………………….…………………….…………………..………………………………………...……………………….………………………….…………………….…………………..………

2. Thái độ, cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...……………………….………………………….…………………….…………………..………

3. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………………………..……………………………….……………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4 ngày 13 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ PTNN:**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Cá rô lên bờ”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên các nhân vật trong câu chuyện và hiểu nội dung câu chuyện “Cá rô lên bờ”.

- Rèn khả năng ghi nhớ, khả năng tập trung chú ý khi nghe cô kể chuyện và trả lời câu hỏi của cô. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ trẻ lời câu hỏi rõ ràng, nói đủ câu, đủ từ

- Trẻ hứng thú học. Giáo dục trẻ biết xin phép người lớn khi đi ra ngoài

**II. Chuẩn bị**

- Hình ảnh nội dung câu chuyện “Cá rô lên bờ”

- Nhạc bài hát “Cá vàng bơi”

**III. Tổ chức hoạt động**

**\*HĐ1. Gây hứng thú**

- Cho trẻ hát vận động bài hát “Cá vàng bơi”

- Các con hát bài hát nói về con gì?

- Con cá sống ở đâu?

- Ngoài con cá vàng con còn biết con vật gì sống dưới nước?

Cô khái quát và dẫn dăt trẻ nghe câu chuyện “ Cá rô lên bờ”

**\*HĐ2: Bé nghe kể chuyện**

- Cô kể lần 1: kể diễn cảm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Cô khái quát nội dung câu chuyện” “Cá Rô lên bờ”. Cá Rô muốn lên bờ vì cá Rô nghe được những âm thanh của các bạn Ếch đánh trống rước đèn đi chơi, muốn lên bờ xem vui như thế nào nhưng cá Rô có cố gắng mấy cũng không lên được bờ mà phải nhờ đến bác Cua kềnh, bạn Rùa ...)

- Cô kể chuyện lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

- Vì sao cá Rô lại muốn lên bờ?

- Cá Rô có tự nhảy lên bờ được không?

- Cá Rô đã nhờ ai đưa mình lên bờ chơi?

- Bác Cua kềnh nói gì? Bác Ếch xanh có đưa được Cá rô lên bờ chơi không?

- Lên được bờ rồi cá Rô ntn? Chuyện gì xảy ra với cá Rô?

- Thấy Rô con bị ngã, Rùa con đã làm gì?

- Nghe lời mẹ Rùa con làm gì?

- Cuối cùng chuyện gì xảy ra?

- Qua câu chuyện con biết được điều gì về loài Rùa và loài Cá?

=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ. Khi chơi các con chơi đoàn kết và biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khan các con đồng ý với cô không nào.

- Lần 3: Cho trẻ nghe câu truyện bằng video

*\* Dạy trẻ kể chuyện*

- Cô dạy cả lớp kể chuyện cùng cô theo từng đoạn

- Cô sửa sai, động viên trẻ kịp thời

**\*H Đ 3: Bé vui chơi**

**-** Cô khen cả lớp và cho trẻ chơi trò chơi “Cá vàng bơi”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

………………………………...……………………….………………………….…………………….…………………..………

2. Thái độ, cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………………………..……………………………….……………………….………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 14 tháng 3 năm 2024***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : So sánh thêm bớt trong phạm vi 4**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 4 và nói kết quả sau khi thêm bớt

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1 - 1 và kỹ năng so sánh thêm bớt trong phạm vi 4.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ cất đồ dùng sau khi học bài.

**II/ Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 4 con mèo, 4 con cá

- 2 thẻ số 4, mỗi trẻ 1 băng giấy

- Đồ dùng của cô giống đồ dùng của trẻ kích thước to hơn

- 3 bức tranh có gắn con vật có số lượng trong phạm vi 4

**III/ Cách tiến hành**

***\* HĐ1:Ôn luyện***

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Con ếch”

- Trò chuyện với trẻ

+ Các con vừa chơi trò chơi gì?

+ Trò chơi nói về con gì?

+Con ếch sống ở đâu?

- Cô taọ tình huống cho trẻ đi thăm khu nuôi trồng thủy sản

- Cho trẻ đếm số cá, tôm, ếch (Có số lượng là 3)

***\*HĐ2 :Bé thông minh***

- Cô tặng cho trẻ mỗi trẻ 4 con mèo (yêu cầu trẻ lên lấy)

- Cho trẻ xếp hết số mèo vừa lấy ra thành hàng ngang (Cô kiểm tra trẻ xếp)

- Cô cho cả lớp đếm nhiều lần, tổ, nhóm, cá nhân đếm (cô sửa sai cho trẻ)

- Cô tạo tình huống tặng 3 con cá cho các bạn mèo

- Cho trẻ lấy 3 con cá xếp tương ứng 1- 1 với số mèo

- Cho trẻ đếm nhóm cá (3 con cá)

- Cho trẻ đếm theo nhiều hình thức khác nhau, tổ, nhóm, cá nhân- Cho trẻ đếm nhóm mèo , nhóm cá

- Cho trẻ so sánh nhóm mèo và nhóm cá ntn với nhau?

- Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?

- Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?

- Muốn cho nhóm cá và nhóm mèo bằng nhau ta phải làm gì?

- Lấy thêm 1 cái con cá hoặc bớt đi một con mèo

- Cô gợi ý cho trẻ đi lấy thêm 1 con cá

- Cho trẻ đếm nhóm mèo và nhóm cá ( 4 con mèo , 4 con cá)

- Cho trẻ so sánh nhóm mèo và nhóm cá (đều bằng nhau và = 4)

- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm ô trong phạm vi 4. Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh với nhóm mèo, có kèm thẻ số xen kẽ

***\* HĐ3 : Trò chơi “Thêm vào cho đủ”***

- Cô giới thiệu trò chơi: Trên bảng của cô có rất nhiều nhóm con vật có số lượng là 2, 3. Nhiệm vụ của trẻ là thêm bao nhiêu để có số lượng 4”

**- Luật chơi:** bằng 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều nhóm số lượng và đúng với số thẻ đội đó giành chiến thắng

- Cho trẻ chơi 1 - 2 lần.

- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 15 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Thẩm mĩ.**

**Đề tài: Tạo hình con vật sống dưới nước từ đĩa giấy**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết sử dụng đĩa giấy, giấy màu để cắt dán tạo hình một số con vật sống dưới nước như: cua, cá, bạch tuộc. Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số con vật đó.

- Rèn kĩ năng cắt, dán, chấm màu để tạo thành hình con vật. Biết sắp xếp các bộ phận lại với nhau thành con vật hoàn chỉnh. Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và cảm nhận cái đẹp của trẻ.

- Trẻ hứng thú, tích cực khi tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

- Mô hình bãi biển yêu thương.

- Một số con vật mẫu của cô: Cua, cá, bạch tuộc.

- Đĩa giấy, một số bộ phận của các con vật cắt rời. Keo, kéo.

- Khăn lau tay, bàn cho trẻ.

- Bài hát: “Cá vàng bơi. Bé yêu biển lắm.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. HĐ 1: Bé yêu biển lắm**

- Cô và trẻ vận động theo bài hát: Bé yêu biển lắm – Vũ Hoàng.

- Đàm thoại:

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Chúng mình được đi chơi biển chưa?

+ Ở biển có những gì?

-> Cô khái quát lại: Biển rất đẹp và rất phong phú với các loài động vật, thực vật sống dưới biển…. Và bây giờ chúng mình cùng thăm biển nhé.

**2. HĐ 2: Bãi biển yêu thương**

- Cô cho trẻ quan sát mô hình : Bãi biển yêu thương

+ Con có nhận xét gì về bãi biển?

+ Ở đây có những con vật gì?

**\* Con cua:**

+ Con cua có những gì?

+ Thân con cua được làm từ gì?

+ Chúng mình thấy càng và chân con cua được làm từ nguyên liệu gì? Làm như thế nào?

- Cô khái quát lại đặc điểm và cách làm con cua.

**\* Con cá:**

+ Ai có nhận xét gì về các bộ phận của con cá?

+ Miệng và đuôi cá có gì đặc biệt?

+ Cô làm vẩy cá như thế nào?

-> Cô khái quát đặc điểm và cách làm con cá.

**\* Con bạch tuộc:**

+ Ngoài cá và cua thì ở vùng biển còn có con vật gì nữa?

+ Con bạch tuộc có đặc điểm gì?

+ Râu con bạch tuộc được làm như thế nào?

+ Cô làm như thế nào được con bạch tuộc?

-> Cô khái quát đặc điểm và cách làm con bạch tuộc.

**\* Hỏi ý tưởng của trẻ:**

+ Con sẽ làm con vật gì? Con làm như thế nào?

-> Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ, hướng dẫn lại cho trẻ cách làm các con vật.

**\* Trẻ thực hiện:**

- Cô cho trẻ về chỗ lấy đồ dùng thực hiện.

- Cô hướng dẫn trẻ ngồi đúng tư thế và cách cầm kéo và cách dán, in màu.

- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ, khuyến khích trẻ hoàn thiện bài.

**3. HĐ 3: Bãi biển vui nhộn**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm. Cho trẻ mang các con vật đã làm xong gắn ( thả) vào mô hình bãi biển.

- Cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn.

+ Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích?

- Cô nhận xét chung và tuyên dương trẻ.

- Cho trẻ hát theo nhạc bài: “Cá vàng bơi”

**VI. Đánh giá trẻ hàng ngày.**

1. Tình hình sức khỏe

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

3. Kiến thức, kỹ năng

……………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**NGƯỜI DUYỆT NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

***Thứ 7 ngày 16 tháng 3 năm 2024***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Ôn so sánh thêm bớt trong phạm vi 4**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 4 và nói kết quả sau khi thêm bớt

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1 - 1 và kỹ năng so sánh thêm bớt trong phạm vi 4.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ cất đồ dùng sau khi học bài.

**II/ Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 4 con mèo, 4 con cá

- 2 thẻ số 4, mỗi trẻ 1 băng giấy

- Đồ dùng của cô giống đồ dùng của trẻ kích thước to hơn

- 3 bức tranh có gắn con vật có số lượng trong phạm vi 4

**III/ Cách tiến hành**

***\* HĐ1:Ôn luyện***

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Con ếch”

- Trò chuyện với trẻ

+ Các con vừa chơi trò chơi gì?

+ Trò chơi nói về con gì?

+Con ếch sống ở đâu?

- Cô taọ tình huống cho trẻ đi thăm khu nuôi trồng thủy sản

- Cho trẻ đếm số cá, tôm, ếch (Có số lượng là 3)

***\*HĐ2 :Bé thông minh***

- Cô tặng cho trẻ mỗi trẻ 4 con mèo (yêu cầu trẻ lên lấy)

- Cho trẻ xếp hết số mèo vừa lấy ra thành hàng ngang (Cô kiểm tra trẻ xếp)

- Cô cho cả lớp đếm nhiều lần, tổ, nhóm, cá nhân đếm (cô sửa sai cho trẻ)

- Cô tạo tình huống tặng 3 con cá cho các bạn mèo

- Cho trẻ lấy 3 con cá xếp tương ứng 1- 1 với số mèo

- Cho trẻ đếm nhóm cá (3 con cá)

- Cho trẻ đếm theo nhiều hình thức khác nhau, tổ, nhóm, cá nhân- Cho trẻ đếm nhóm mèo , nhóm cá

- Cho trẻ so sánh nhóm mèo và nhóm cá ntn với nhau?

- Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?

- Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?

- Muốn cho nhóm cá và nhóm mèo bằng nhau ta phải làm gì?

- Lấy thêm 1 cái con cá hoặc bớt đi một con mèo

- Cô gợi ý cho trẻ đi lấy thêm 1 con cá

- Cho trẻ đếm nhóm mèo và nhóm cá ( 4 con mèo , 4 con cá)

- Cho trẻ so sánh nhóm mèo và nhóm cá (đều bằng nhau và = 4)

- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm ô trong phạm vi 4. Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh với nhóm mèo, có kèm thẻ số xen kẽ

***\* HĐ3 : Trò chơi “Thêm vào cho đủ”***

- Cô giới thiệu trò chơi: Trên bảng của cô có rất nhiều nhóm con vật có số lượng là 2, 3. Nhiệm vụ của trẻ là thêm bao nhiêu để có số lượng 4”

**- Luật chơi:** bằng 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều nhóm số lượng và đúng với số thẻ đội đó giành chiến thắng

- Cho trẻ chơi 1 - 2 lần.

- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: NHỮNG CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**Thứ 2 ngày 18 tháng 3 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Hoạt động học: Đề tài: VĐCB: Bật xa 35cm - 40cm TCVĐ: Tung và bắt bóng**

1. **Mục đích yêu cầu**

* Trẻ nhớ tên vận động, biết cách bật xa 35 – 40cm không chạm vạch và tiếp đất bằng 2 bàn chân. Trẻ biết tạp bài tập phát triển chung và chơi trò chơi vận động.
* Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay khi vận động, kỹ năng tiếp đất của 2 bàn chân, khả năng giữ thăng bằng cơ thể. Trẻ thể hiện sự khéo léo khi tham gia trò chơi. Rèn cho 1 trẻ béo phì có kỹ năng bật xa không bị chạm vạch, giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.
* Trẻ hứng thú, mạnh dạn, chủ động và tích cực tham gia vào các hoạt động.

1. **Chuẩn bị**

* 2 con suối rộng 35 cm, 2 con suối rộng 40 cm. Xắc xô
* Nhạc bài hát “Liên khúc cún con mèo con”, “Hai chú cún con” “nhạc chicken dance”
* Bóng nhỏ đủ cho mỗi trẻ

1. **Cách tiến hành**
   1. ***Hoạt động 1: Anh gà trống đáng yêu***
      * Cô đóng vai là anh gà trống chạy ra gọi các em cún con và mèo con ra chơi cùng anh. Anh kể câu chuyện về bác Chó già và bác Mèo mun đang tranh luận cho rằng loài vật của họ bật xa hơn. Chính vì vậy họ quyết định mở cuộc thi bật xa để xem họ nào có thể bật xa hơn. Anh gà trống rủ các em cún con và mèo con cùng đến tham gia cuộc thi.
      * Cho trẻ thực hiện các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy chậm, chạy nhanh trên nền nhạc bài “Liên khúc cún con, mèo con”
      * Sau đó, chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.
   2. ***Hoạt động 2: Cuộc thi bật xa của cún con và mèo con***

Anh gà trống mời các em cún con và mèo con cùng tập thể thao cho thân hình dẻo dai, khỏe mạnh

* **BTPTC:**

+ ĐT Tay: Hai tay ra trước, gập khuỷu tay

+ ĐT Chân: Đứng một chân đưa lên trước khuỵu gối

+ ĐT Bụng: Đứng hai tay dang ngang, nghiêng người 2 bên.

+ ĐT Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau

* Tập lần 1 theo nhịp đếm, 4 lần x 4 nhịp.
* Lần 2 cho trẻ tập kết hợp với bài: “Hai chú cún con”
* Tập nhấn mạnh động tác chân, tập 4 lần x 4 nhịp.
* Anh gà trống nhận xét các em tập thể thao và mời các em về 2 đội “mèo con” và “cún con”
* **VĐCB: Bật xa 35 – 40cm**
* Anh gà trống giới thiệu hai con suối nước chảy róc rách, để qua được con suối này phải làm thế nào?
* Cho trẻ nói và thực hiện ý tưởng của mình với con suối.
* Anh gà trống nhận xét ý tưởng của các em và giới thiệu cách bật xa qua suối.
* Anh gà trống làm mẫu lần 1 không phân tích.
* Anh gà trống làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích kỹ thuật vận động: “Tư thế chuẩn bị, đứng sau con suối, 2 tay thả xuôi, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô, 2 tay đưa ra trước, xuống dưới, ra sau đồng thời gối hơi khuỵu gối, nhún bật mạnh về phía trước qua con suối chạm đất bằng 2 bàn chân, hơi khuỵu gối, tay đưa về phía trước để giữ thăng bằng cơ thể. Sau đó đi về phía cuối hàng đứng nhường phần thi cho bạn tiếp theo”
* Anh gà trống mời 2 bạn lên thực hiện cho các bạn quan sát.
* Anh nhận xét phần thực hiện mẫu của 2 bạn và sửa sai cho bạn.
* Cho 2 đội mèo con và cún con lần lượt thực hiện vận động.
* Anh gà trống bao quát, hướng dẫn các em thực hiện lại cho đúng.
* Anh gà trống nhận xét phần thực hiện vận động bật xa qua suối của 2 đội.
* Anh giới thiệu con suối khác rộng hơn, để biết đội nào có thể bật xa hơn chúng ta phải bật qua con suối rộng hơn. Phần thực hiện tương tự lần 1.
* Anh gà trống thực hiện mẫu lần 1.
* Anh gà trống tổ chức cho 2 đội thi đua xem đội nào bật đúng, bật giỏi hơn và lấy được nhiều quà hơn thì đội đó sẽ dành phần thắng.
* Anh gà trống nhận xét, tuyên dương các bạn cún con và mèo con.
* Anh gà trống hỏi hai đọi cún con và mèo con tên vận động.
* Mời 2 bạn giỏi nhất lên thực hiện vận động và cùng nhau thu dọn đồ dùng.
* **TCVĐ: Tung và bắt bóng**
* Anh gà trống giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi

+ Cách chơi: Mỗi bạn sẽ được tặng một trái bóng, nhiệm vụ của các em là nghe hiệu lệnh của anh, tung bóng lên thật cao và bắt lấy bóng.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh mới được tung bóng, nếu bạn nào tung trước bạn đó sẽ mất lượt chơi. Lưu ý là phải bắt được bóng mới được tính điểm.

* Anh gà trống tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét kết quả chơi.
  1. ***Hoạt động 3: Dạo chơi cùng cún con, mèo con***
     + Anh gà trống mời các bạn cún con và mèo con đi dạo chơi ngắm cảnh trên nền nhạc bài hát “Hai chú cún con”
     + Công bố kết thúc cuộc thi và khen ngợi trẻ.

1. **Đánh giá trẻ hàng ngày**
   1. **Tình trạng sức khỏe trẻ**

………………………………...………………………………………………….……………………………………………………

* 1. **Thái độ, cảm xúc**

……………………………………………………..…………………………………………………………………………………

* 1. **Kiến thức, kỹ năng**

1. **Mục đích- yêu cầu:**

***Thứ 3 ngày 19 tháng 3 năm 2024***

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Tên hoạt động học: Dạy trẻ đọc đồng dao “Con vỏi con voi”**

* Trẻ biết tên bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao và thuộc bài đồng dao
* Rèn trẻ thuộc bài đồng dao, đọc đúng theo vần, nhịp điệu, kết hợp nhịp nhàng với dụng cụ gõ đệm.Rèn khả năng ngắt nghỉ rõ ràng, mạch lạc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
* Giáo dục trẻ phải yêu quýcác con vật .Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác và thực hiện theo yêu cầu của cô

1. **Chuẩn bị:**

* Hình ảnh bài đồng dao
* Bảng tương tác có thiết kế theo nội dung đàm thoại
* Một số dụng cụ gõ đệm: Mõ dừa, phách tre, sắc xô…
* Nhạc bài hát:Chú voi con ở bản đôn.

1. **Cách tiến hành:**
   1. **HĐ1: Ổn định tổ chức:**
      * Cô cho trẻ chơi “ xúm xít, xúm xớt”
      * Cô ra câu đố về con voi,trũ chuyện với trẻ về con voi
      * Cho trẻ kể thờm một số con vật khỏc sống ở trong rừng

+ Những con vât này sống ở đâu?

* + - Ngoài các con vật này ra, ở trong rừng còn có 1 con vật rất có ích đối với con ngời nó biết kéo gỗ, thồ hàng và còn biết làm xiếc nữa đấy... chúng mình có biết đó là con vật gì không. Có một bài đồng dao rất hay nói về con voi chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ nhé.
  1. **HĐ2: Dạy trẻ đọc đồng dao “Con vỏi con voi”**
     + Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 (kết hợp với cử chỉ ánh mắt điệu bộ để trẻ cảm nhận rõ hơn nhịp điệu của bài đồng dao.)
     + Hỏi trẻ:

+ Tên bài đồng dao cô vừa đọc?

* + - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 (kết hợp hình ảnh)
    - Đàm thoại( Sử dụng bảng tương tác: thiết kế trò chơi cho trẻ lên trả lời trên bảng)

+ Bài đồng dao nói về con vật gì ?

* + - Con voi có những bộ phận gì?
    - Cái gì đi trước ? Bộ phận nào đi sau ?
    - Khi cô đọc đồng dao các con thấy cô đọc như thế nào,?
    - Khi đọc chúng mình cần chú ý điều gì?

->Cô lưu ý trẻ cần đọc nhịp nhàng và ngắt nghỉ theo ngữ điệu và có thể kết hợp với một số dụng cụ gõ đệm để bài đồng dao hay hơn.

* + - Cô đọc với dụng cụ gõ đệm.

\* Dạy trẻ đọc diễn cảm:

* + - Cả lớp đọc (1-2 lần) ( Cô chú ý lắng nghe và sửa sai cho trẻ)
    - Tổ, nhóm, cá nhân ( Đọc xen kẽ).

=> Trẻ thực hiện, cô giao nhiệm vụ cho các bạn ngồi dưới lắng nghe, nhận xét bạn.

* 1. **HĐ3: Bé vui ca hát**
     + Cô cùng trẻ hát bài hát “ Chú voi con ở Bản Đôn”

1. **Đánh giá trẻ cuối ngày**

\*Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………........

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………....

................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

1. **Mục đích- yêu cầu**

***Thứ 4, ngày 20 tháng 03 năm 2024***

**LVPT: PTNT**

**Tên hoạt động học: “Tách, gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4”**

* + - Trẻ biết đếm đến 4, biết tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng là 4 thành 2 phần (3 - 1; 2 – 2). Biết diễn đạt kết quả của mình. Biết chơi các trò chơi do cô tổ chức.
    - Rèn kỹ năng đếm đến 4, nhận biết chữ số 4. Rèn kỹ năng tách và gộp nhóm có 4 đối tượng thành 2 phần, biết so sánh và nói kết quả sau khi tách, gộp. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.
    - Trẻ hứng thú tham gia vào các họat động. Giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ động vật.

1. **Chuẩn bị**
   * + Nhạc bài hát “Chú Thỏ con”
     + Mỗi trẻ có một rổ 4 con thỏ, 4 con voi. Thẻ số từ 1-4
     + 2 tờ bìa, trên tờ bìa có gắn bóng kính để trẻ chơi trò chơi, 2 tờ bìa có gắn các nhóm số lượng 1, 2, 3,4 để cho trẻ chơi trò chơi. - Đồ dùng của cô như của trẻ nhưng to hơn. Bảng học toán đủ cho trẻ
2. **Tiến hành**
   1. **HĐ 1: Ôn nhóm đối tượng trong phạm vi 4**

+ Trò chơi 1: Khoanh tròn đúng nhóm.

* + - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của 2 đội lên khoanh tròn nhóm con vật có số lượng 4, đội nào khoanh tròn nhanh và đúng nhiều thì đội đó chiến thắng.

+ Trò chơi 2: Thi xem ai tài

* + - Ở trên bảng có các nhóm con vật ít hơn số lượng 4 hoặc nhiều hơn 4, và yêu cầu trẻ thêm bớt vào sao cho đủ số lượng 4.

+ Trò chơi 3: Tách nhóm theo yêu cầu

* + - Trên bảng có nhóm con vật có số lượng là 4, yêu cầu trẻ lên tách nhóm thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau
  1. **HĐ2: Tách - gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 4**

*\* Tách nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm*.

* Cho trẻ đi lấy rổ đồ dùng (Cô mở nhạc bài hát: Chú Thỏ con)
* Cho trẻ xếp tất cả các chú thỏ

+ Các con hãy xếp những chú thỏ ra nào? Mỗi bạn có mấy con thỏ?

+ Từ 4 con thỏ này các con hãy tách thành 2 phần và gắn thẻ số tương ứng

* Cô kiểm tra và hỏi các trẻ khác trẻ nào có cách tách giống bạn.
* Cô củng cố: Các con đã tách 4 chú thỏ thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau (tách 1 và 3; tách 2 và 2).
* Tưng tự từ các cách tách trên ta cũng có 2 cách gộp là: 1-3 và 2 – 2 để tạo ra 4 con thỏ

+Tách theo yêu cầu:

+ Ngoài thỏ trong rổ của con còn có gì? Các con xếp hết số voi ra nào? - Cho trẻ đếm số voi? Tìm thẻ số tương ứng với số voi.

* Cho trẻ tách, gộp theo ý thích. Sau mỗi lần tách gộp cô hỏi trer cách tách, gộp như thế nào/

+ Có mấy cách tách, gộp nhóm 4 đối tượng ?.

=> Cô khái quát: Nhóm có số lượng là 4, chia thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau, khi ta gộp chúng lại ta có kết quả là 4. Đó là 1-3, 2-2. Giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ các loại động vật quý hiếm.

* 1. **HĐ 3: Luyện tập**

Trò chơi: "Nhanh tay nhanh mắt".

* Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 đội, cô có 4 tranh cho 4 đội, trong tranh có gắn 2 nhóm con vật giống nhau có số lượng 4, nhiệm vụ của mỗi đội tách nhóm con vật thành 2 nhóm, nhóm còn lại tách theo cách thứ 2.
* Luật chơi: Thời gian chơi được tính là một bản nhạc. Đội nào nhanh hơn và có kết quả đúng là đội đó thắng cuộc.
* Cô tổ chức trẻ chơi. kiểm tra kết quả từng đội, nhận xét, tuyên dương động viên trẻ. + Trò chơi: "Bé thông minh".
* Cách chơi: Cô cho trẻ xếp các chú thỏ vào chuồng, 1 chuồng có 1 con thỏ, 1 chuồng có 3 con thỏ và tìm thẻ số tương ứng vơi số thỏ ở mỗi chuồng. Xếp các chú voi sao cho 1 chuồng có 2 con voi, chuồng kia cũng có 2 con voi và đặt thẻ số tuong ứng với số voi
* Cô mời trẻ lên chơi. Cô nhận xét khuyến khích, tuyên dương, động viên trẻ.

1. **Đánh giá trẻ hàng ngày.**
   1. *Tình hình sức khỏe của trẻ*

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

* 1. Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

* 1. Kiến thức, kỹ năng

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 5 ngày 21 tháng 3 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện trẻ nghe “Truyện về chàng gà trống”**

1. **Mục đích yêu cầu**

* Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Truyện về chàng gà trống”.
* Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi của cô một cách mạch lạc rõ ràng. Có khả năng thuật lại lời thoại của các nhân vật trong truyện.
* Trẻ hứng thú lắng nghe cô kể chuyện, tích cực tham gia vào các hoạt động. Có ý thức chăm chỉ chịu khó thì sẽ luôn là người thắng cuộc.

1. **Chuẩn bị**

* Sân khấu rối minh họa nội dung truyện.
* Truyện hoạt hình “truyện về chàng gà trống” có lồng giọng kể của cô.
* Nhạc bài hát “Gà trống thổi kèn”
* 2 bộ tranh minh họa truyện để trẻ chơi sắp xếp các bức tranh theo trình tự diễn biến câu chuyện. Mỗi bộ gồm 4 bức tranh:

+ Tranh 1: Anh gà trống đội mũ miện rướn cổ gáy vang

+ Tranh 2: Hình ảnh gà trống ca hát

+ Tranh 3: Các loài vật đến báo cho anh gà trống về các loài chim đang tập bay

+ Tranh 4: Gà trống không bay được, xấu hổ mặt đỏ gay.

1. **Cách tiến hành**
   1. ***Hoạt động 1. Ai đang khóc thế nhỉ?***
      * Cô giáo hóa thân là anh gà trống ở trong sân khấu cất tiếng gáy vang 2 lần. Cô phụ cùng trẻ thức giấc sau đó nghe thấy tiếng khóc thút thít.

+ Các em ơi, tiếng khóc ở đâu thế nhỉ?

* + - Cô trò đi tìm thì thấy anh gà trống ngồi khóc một mình.

+ Ôi anh gà trống! Sao anh lại ngồi khóc ở đây?

+ Huhu. Anh buồn lắm các em ơi! Trước đây mỗi khi anh cất tiếng gáy, anh bay cao, bay xa nhất trong các loài chim ,

nhưng giờ anh chỉ đứng một chỗ mà gáy thôi.

+ Tại sao lại như vậy ạ?

+ Truyện dài lắm các em ạ, hôm nay anh sẽ kể cho các em nghe.

* 1. ***Hoạt động 2. Truyện về chàng gà trống.***
     + Mời trẻ về ghế ngồi xung quanh anh gà trống, anh gà trống đi xung quanh lớp kể chuyện kết hợp cử chỉ, điêu bộ.

+ Anh vừa kể các em nghe câu chuyện gì?

+ Trong truyện nhắc đến những ai?

* + - Tóm tắt nội dung câu chuyện: “Truyện kể về một chàng gà trống có t iếng gáy vang xa và có tài bay cao, bay xa nhất trong các loài chim và được tặng một chiếc vượng miện đỏ chót trên đầu. Gà trống kiêu hãnh vì mình là nhà vô địch nên chẳng chịu tập luyện mà chỉ ca hát suốt ngày. Cho đến một ngày khi nghe các loài vật khoe Ngỗng trời, Chim sẻ, Bói cá, Chim ưng đều bay không kém gì gà trống, gà trống đều khong tin và tuyên bố ba ngày nữa sẽ thi xem ai bay giỏi hơn. Các loài chim biết tin đều muốn đến thi tài với gà trống. Vẫn oai phong bước lên trước, nhưng gà trống không bay được như trước nữa, gà trống xấu hổ, thất vọng về bản thân mình. Đến bây giờ họ nhà gà trống vẫn có chiếc mào đỏ chót trên đầu, có tiếng gáy to nhưng không còn bay cao được nữa.”
    - Anh gà trống cùng các em bắt chước dáng oai vệ và cất tiếng gáy như anh gà trống.
    - Anh gà trống kể chuyện lần 2 với sân khấu rối minh họa.
    - Đàm thoại nội dung câu chuyện:

+ Trước đây loài gà trống có thể làm gì?

+ Em biết “Chiếc mũ miện màu đỏ chót” là gì không? (Chính là chiếc mào trên đầu của gà trống)

+ Anh gà trống cảm thấy như thế nào? Anh thường nói gì?

* + - Cho nhiều trẻ thuật lại câu “ò…ó…o! Nhà vô địch chính là ta”

+ “Nhà vô địch” nghĩa là gì? (Nghĩa là không ai có thể giỏi hơn gà trống được nữa)

+ Từ khi đó anh gà trống đã làm gì?

+ Họa Mi đã kể với gà trống chuyện gì? Gà trống có tin không?

+ Anh gà trống nói gì?

* + - Cho nhiều trẻ nói “Ngỗng thì phục phịch nặng nề, Chim sẻ thì bé oắt con, làm sao mà bay nổi tớ”

+ Những ai tiếp tục đến tìm gà trống và kể về các loài chim tập bay cao xa hơn anh gà trống?

+ Gà trống tỏ ra như thế nào? (Anh vẫn không tin)

+ Gà trống tuyên bố điều gì?

* + - Cho nhiều trẻ nói “Ba ngày nữa ta sẽ bay. Loài chim nào dám thi tài với ta thì tới đây”

+ Ngày thi đã tới, khi gà trống chuẩn bị bay chuyện gì đã xảy ra?

+ Gà trống cảm thấy như thế nào?

+ Từ đó đến nay gà trống như thế nào?

+ Qua câu chuyện, các em thấy anh gà trống là người như thế nào?

+ Các em rút ra bài học gì cho mình?

* + - Giáo dục trẻ: “Không nên tự cao về bản thân mình mà phải luôn cố gắng, chăm chỉ, biết lắng nghe và đoàn kết cùng mọi người mới có thể làm được nhiều việc tốt và mang lại thành công”

**\* Cùng bé vui hát “Gà trống thổi kèn”**

* + - Anh và trống mời các bạn cùng vui hát múa theo bài “Gà trống thổi kèn”
  1. ***Hoạt động 3: Bé xem phim về anh gà trống***
     + Anh gà trống giới thiệu câu chuyện “Truyện về chàng gà trống được dựng thành một bộ phim hoạt hình, mời các em cùng đón xem”
     + Mời trẻ về ghế ngồi cùng xem hoạt hình “Truyện về chàng gà trống”
     + Đàm thoại lại tên câu chuyện.

**\* Trò chơi “Ai thông minh hơn gà trống”**

* + - Anh gà trống giới thiệu trò chơi, cách chơi: “Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội có một bộ những bức tranh về trình tự diễn biến của câu truyện “Truyện về chàng gà trống”, các em hãy quan sát tranh và sắp xếp tranh theo trình tự diễn biến câu chuyện. Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào sắp xếp đúng và nhanh hơn sẽ là đội thắng cuộc.
    - Nhận xét kết quả chơi.

1. **Đánh giá trẻ hàng ngày**
   1. **Tình trạng sức khỏe trẻ**…………………….…………………………………………………………………………………..
   2. **Thái độ, cảm xúc** …………………….…………………………………………………………………………………………
   3. **Kiến thức, kỹ năng**…………………….………………………………………………………………………………………..
2. **Mục đích, yêu cầu**

**Thứ 6 ngày 22 tháng 3 năm 2024 Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy KNCH “Gà trống mèo con và cún con” NDKH: Nghe hát: Gà trống thổi kèn TCÂN: Nghe tiếng bạn hát đoán tên**

* Trẻ thuộc lời bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả.
* Hát đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng và mô phỏng được động tác của con vật trong bài “Gà trống mèo con và cún con”. Phát triển tố chất âm nhạc, rèn luyện thính giác qua trò chơi âm nhạc. Tự tin, tự nhiên khi biểu diễn.

-Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

1. **Chuẩn bị:**

* Máy tính hình ảnh các con vật sống trong gia đình.
* Sắc xô, phách, mõ
* Nhạc bài hát “Gà trống mèo con và cún con ”, “Gà trống thổi kèn”

1. **Cách tiến hành**

* **Hoạt động 1.Tạo hứng thú**
* **Hoạt động 2**. **Bé làm ca sĩ**

Cô giả làm loa gọi : *Loa, loa, loa, loa Gia đình mở hội Vui hát mừng xuân*

*Mời muông thú xa gần Mau mau về trẩy hội Loa, loa, loa, loa, loa…*

* Ôi, rất đông bạn chim non, gà con và bướm vàng đã về đây dự hội, mời các bạn hãy xem còn có ai cùng đến hội vui cùng chúng ta nữa nhé.
* Cô mở hình ảnh Gà trống mèo con và cún con … cho trẻ xem và trò chuyện với trẻ:
* Con nào đây?
* Những con vật này sống ở đâu?
* Ngoài những con vật này ra con còn biết trong rừng còn có con vật nào nữa?
* Muốn biết còn có con vật nào sống trong gia đình, mời các bạn nhỏ hãy cùng nghe bài hát “Gà trống mèo con và cún con ”.
* Cô giới thiệu tên bài hát (Gà trống Mèo con và cún con), tên tác giả
* Cô hát cho trẻ nghe lần 1
* Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
* Cô hát lần 2, giảng giải nội dung bài hát
* Cô cùng cả lớp hát bài hát 3- 4 lần
* Cô cho trẻ hát theo hình thức tổ, nhóm, cá nhân
* Chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần trẻ thể hiện, động viên, khuyến khích những trẻ hát còn yếu, chưa mạnh dạn

1. **Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc. Nghe tiếng hát đoán tên bạn hát**
   * Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi
   * Cách chơi: Cô mời một bạn đứng lên trên và đội mũ chop, và mời một bạn bên dưới hát, bạn đội mũ chop đoán tên bạn hát
   * Luật chơi: Bạn đội mũ chop đoán sai tên bạn hát, bạn đó phải nhảy lò cò.
2. **Hoạt động 4: Nghe hát: Gà trống thổi kèn**
   * Cô đóng vai chú mèo chạy vào nói to: Các bạn ơi, cho mình vui hội với
   * Cô phụ: Bạn ở đâu mà giờ mới đến đây?
   * Voi: Mình ở tận các gia đình xa sôi hôm nay về đây góp vui cùng các bạn
   * Cô phụ: Vậy bạn hãy giới thiệu về mình đi
   * Hát : “Gà trống thổi kèn” (lần 1)
   * Lần 2: Kèm múa minh hoạ
   * Bây giờ voi con mời các bạn đứng lên cùng chú mèo con múa hát nào (Trẻ cùng cô hát múa một vòng rồi đi ra
3. Kết thúc : Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

\* Tình trạng sức khoẻ của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………

\*Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức, kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

1. **Mục đích- yêu cầu:**

***Thứ 7 ngày 24 tháng 3 năm 2024***

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Tên hoạt động học: ÔN đồng dao “Con vỏi con voi”**

* Trẻ biết tên bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao và thuộc bài đồng dao
* Rèn trẻ thuộc bài đồng dao, đọc đúng theo vần, nhịp điệu, kết hợp nhịp nhàng với dụng cụ gõ đệm.Rèn khả năng ngắt nghỉ rõ ràng, mạch lạc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
* Giáo dục trẻ phải yêu quýcác con vật .Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác và thực hiện theo yêu cầu của cô

1. **Chuẩn bị:**

* Hình ảnh bài đồng dao
* Bảng tương tác có thiết kế theo nội dung đàm thoại
* Một số dụng cụ gõ đệm: Mõ dừa, phách tre, sắc xô…
* Nhạc bài hát:Chú voi con ở bản đôn.

1. **Cách tiến hành:**
   1. **HĐ1: Ổn định tổ chức:**
      * Cô cho trẻ chơi “ xúm xít, xúm xớt”
      * Cô ra câu đố về con voi,trũ chuyện với trẻ về con voi
      * Cho trẻ kể thờm một số con vật khỏc sống ở trong rừng

+ Những con vât này sống ở đâu?

* + - Ngoài các con vật này ra, ở trong rừng còn có 1 con vật rất có ích đối với con ngời nó biết kéo gỗ, thồ hàng và còn biết làm xiếc nữa đấy... chúng mình có biết đó là con vật gì không. Có một bài đồng dao rất hay nói về con voi chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ nhé.
  1. **HĐ2: Dạy trẻ đọc đồng dao “ Con vỏi con voi”**
     + Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 (kết hợp với cử chỉ ánh mắt điệu bộ để trẻ cảm nhận rõ hơn nhịp điệu của bài đồng dao.)
     + Hỏi trẻ:

+ Tên bài đồng dao cô vừa đọc?

* + - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 (kết hợp hình ảnh)
    - Đàm thoại( Sử dụng bảng tương tác: thiết kế trò chơi cho trẻ lên trả lời trên bảng)

+ Bài đồng dao nói về con vật gì ?

* + - Con voi có những bộ phận gì?
    - Cái gì đi trước ? Bộ phận nào đi sau ?
    - Khi cô đọc đồng dao các con thấy cô đọc như thế nào,?
    - Khi đọc chúng mình cần chú ý điều gì?

->Cô lưu ý trẻ cần đọc nhịp nhàng và ngắt nghỉ theo ngữ điệu và có thể kết hợp với một số dụng cụ gõ đệm để bài đồng dao hay hơn.

* + - Cô đọc với dụng cụ gõ đệm.

\* Dạy trẻ đọc diễn cảm:

* + - Cả lớp đọc (1-2 lần) ( Cô chú ý lắng nghe và sửa sai cho trẻ)
    - Tổ, nhóm, cá nhân ( Đọc xen kẽ).

=> Trẻ thực hiện, cô giao nhiệm vụ cho các bạn ngồi dưới lắng nghe, nhận xét bạn.

* 1. **HĐ3: Bé vui ca hát**
     + Cô cùng trẻ hát bài hát “ Chú voi con ở Bản Đôn”

1. **Đánh giá trẻ cuối ngày**

\*Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………....

................................................................................................................................................................................................................

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**